

nguyễn nhật ánh

Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ

GIẢI
THƯỞNG
VĂN HỌC
ASEAN
2010



Romance Book

CHO TÔI MỘT VÉ ĐI TUỔI THƠ – Nguyễn Nhật Ánh

Copyright © 2012 by Romance Book. All rights reserved.

Giải thưởng văn học ASEAN năm 2010. Sách do Nhà xuất bản Trẻ phát hành.

Khuyến khích các bạn mua sách trong điều kiện có thể. Ebook được làm với mục đích phi lợi nhuận.

Bản quyền ebook © ROMANCE BOOK, 2012.

"Lấy cảm hứng từ một câu trong tác phẩm của Robert Rojdesvensky, tác giả Nguyễn Nhật Ánh một lần nữa làm con tim nhiều độc giả reo vui và thổn thức cùng một cuốn sách nhẹ nhàng.

Qua lời kể của thằng cu Mùi - mà tác giả hóa thân vào - thế giới mênh mông của trẻ em hiện ra. Ở đó, trẻ em tự lập phiên tòa phán xét cha mẹ, nghĩ ra những trò chơi đi tìm kho báu, đảo lộn trật tự - vị trí mà xã hội quy định, như thay vì ăn cơm trong chén thì ăn cơm trong thau, gọi thằng bạn thân là Thầy hiệu trưởng. Trẻ em cũng biết yêu, biết buồn khổ và nhớ nhung..." (Anh Vân)

Quyển sách sau lần xuất bản đầu tiên đã được độc giả cực kỳ yêu thích, trở thành tác phẩm bán chạy nhất trong nhiều năm liền. Với lần tái bản này, NXB Trẻ giới thiệu đến bạn đọc ấn bản đặc biệt của sách, được in ấn và trình bày đẹp hơn, bổ sung thêm phần truyện tranh minh họa hài hước, giúp chuyến tàu tìm về tuổi thơ của độc giả thêm nhiều màu sắc và ấn tượng.

- Quyền sách bán chạy nhiều năm liền (từ 2008 - 2010)
- Cuốn sách hay nhất năm 2008 (Bầu chọn của bạn đọc báo Người Lao Động)
- Giải vàng Sách Hay 2009 (Hội xuất bản Việt Nam)
- Tặng thưởng Hội Nhà văn Việt Nam 2009 - Giải thưởng Văn học Asean 2010

“Tôi viết cuốn sách này không dành cho trẻ em.
Tôi viết cho những ai từng là trẻ em.”

NGUYỄN NHẬT ÁNH

chương 1:

TÓM LẠI LÀ ĐÃ HẾT MỘT NGÀY

Một ngày, tôi chợt nhận thấy cuộc sống thật là buồn chán và tẻ nhạt.

Năm đó tôi tám tuổi.

Sau này, tôi cũng nhiều lần thấy cuộc sống đáng chán khi thi trượt ở tuổi mười lăm, thất tình ở tuổi hăm bốn, thất nghiệp ở tuổi ba mươi và gặt hái mọi thành công ở tuổi bốn mươi.

Nhưng tám tuổi có cái buồn chán của tuổi lên tám.

Đó là cái ngày không hiểu sao tôi lại có ý nghĩ rằng cuộc sống không có gì để mà chờ đợi nữa.

Rất nhiều năm về sau, tôi được biết các triết gia và các nhà thần học vẫn đang loay hoay đi tìm ý nghĩa của cuộc sống và tới Tết Ma Rốc họ cũng chưa chắc đã tìm ra.

Nhưng năm tôi 8 tuổi, tôi đã thấy cuộc sống chả có gì mới mẻ để khám phá.

Vẫn ánh mặt trời đỏ chiếu rọi mỗi ngày. Vẫn bức màn đen đỏ buông xuống mỗi đêm. Trên mái nhà và các cành lá sau vườn, gió vẫn than thở giọng của gió. Chim vẫn hót giọng của chim. Dế ri ri giọng dế, gà quang quác giọng gà. Nói tóm lại, cuộc sống thật là cũ kỹ.

Cuộc sống của tôi còn cũ kỹ hơn nữa. Mỗi đêm, trước khi đi ngủ, tôi đã biết tổng ngày mai những sự kiện gì sẽ diễn ra trong cuộc đời tôi.

chương 2

BỐ MẸ TUYỆT VỜI

Bây giờ thì các bạn đã hình dung ra một ngày của tôi. Tôi chỉ cần kể một ngày là đã đủ, không cần phải kể thêm những ngày khác.

Đơn giản là ngày nào cũng giống như ngày nào. Một ngày như mọi ngày, như người ta vẫn nói.

Và vì thế cuộc sống đối với tôi thật là đơn điệu, nếu sự lặp đi lặp lại là biểu hiện chính xác nhất và rõ rệt nhất của sự đơn điệu.

Mãi về sau này, tôi mới khám phá ra còn có cách nhìn khác về sự lặp đi lặp lại. Người ta gọi nó là sự ổn định. Một công việc có thể sắp đặt trước, một sự nghiệp có thể tính toán trước, là niềm ao ước của rất nhiều người, nhiều quốc gia.

Tất nhiên sẽ thật là hay nếu tiên liệu được chỉ số tăng trưởng kinh tế của một đất nước nhưng nếu bạn cũng tiên liệu chính xác như thế về chỉ số tăng trưởng tình cảm của bản thân thì điều đó có khi lại chán ngắt. Sẽ thật kỳ cục nếu như bạn tin chắc rằng một tháng nữa bạn sẽ bắt đầu yêu, ba tháng sau bạn sẽ đang yêu – ít thôi, sáu tháng sau bạn sẽ yêu nhiều hơn...

Tôi từng thấy có nhiều người trẻ tuổi lên kế hoạch cho đời mình: 22 tuổi tốt nghiệp đại học, 25 tuổi lập gia đình, 27 tuổi mở công ty, 30 tuổi sinh con đầu lòng, vân vân và vân vân... Thật sít sao! Nhưng một khi cuộc đời một con người được lập trình chặt chẽ và khoa học đến thế thì nếu tất cả vào khuôn như dự tính liệu bạn có bão hòa về cảm xúc hay không?

Khi nói về cảm xúc có lẽ không thể không gắn nó với tính cách của từng người. Người lạc quan bảo rằng ổn định cái điều mà người bi quan cho là đơn điệu. Cuộc sống vợ chồng cũng thế thôi, kẻ thì bảo êm đềm, người thì cho vô vị, biết làm thế nào! Quả thật, hai vợ chồng mà sống với nhau êm đềm quá không khéo lại giống sự êm đềm giữa hai người hàng xóm lành tính, và người quá khích lại có dịp bô bô lên rằng êm đềm không hề bà con gì với hạnh phúc, biết nói làm sao!

Nhưng ôi thôi, tôi lại nói chuyện lúc tôi đã là người lớn rồi. Lại nói chuyện vợ chồng cấm kỵ vô đây nữa!

Tôi sẽ quay lại chủ đề của cuốn sách này, quay lại ngay lập tức đây, tức là nói cái chuyện tôi hồi tám tuổi.

Chuyện tôi sắp kể ra đây, khổ thay, cũng lại liên quan đến chuyện vợ chồng. Nhưng bên cạnh cái khổ cũng có cái may, đây chỉ là trò chơi vợ chồng

thôi – cái trò mà đứa trẻ nào bằng tuổi tôi cũng rất thích chơi mặc dù khi lớn lên thì chúng rất dè chừng.

Tôi và con Tí sún cạnh nhà tôi là một cặp. Tôi là chồng con Tí sún là vợ.

Con Tí sún không đẹp đẽ gì, người đen nhẻm, tóc xoăn tít vì suốt ngày chạy nhảy ngoài nắng, đã thế lại sún răng.

Nhưng tôi sẵn sàng chấp nhận nó làm vợ tôi, chỉ vì nó thích tôi, tôi bảo gì nó cũng nghe răm rắp. Thật lòng, tôi thích con Tún hơn, vì nó xinh gái nhất xóm, lại có lúm đồng tiền. Nhưng tôi không cưới con Tún bởi tôi thấy nó hay cặp kè với thằng Hải cò. Sau này tôi biết đó là cảm giác ghen tuông, tất nhiên là ghen tuông theo kiểu trẻ con, còn lúc đó tôi chỉ cảm thấy khó chịu thôi.

Và tôi đừng đừng cưới con Tí sún, theo kiểu người lớn hay nói: cưới người yêu mình chứ không cưới người mình yêu, nhất là khi người mình yêu lại không có vẻ gì yêu mình!

Tôi cưới con Tí sún chừng năm phút thì lập tức đẻ liền một lúc hai đứa con: thằng Hải cò và con Tún. Ghét hai đứa nó thì bắt chúng làm con vậy thôi, chứ thằng Hải cò lớn hơn tôi một tuổi.

- Hải cò đâu? - tôi kêu lớn.

- Dạ ba gọi con. – Hải cò lon ton chạy tới.

Tôi ra oai:

- Rót cho ba miếng nước!

Thấy con Tún che miệng cười khúc khích, Hải cò đâm buồn:

- Con đang học bài.

- Giờ này mà học bài hả? – tôi quát ầm – Đồ lêu lổng.

Hải cò đưa tay ngoáy lỗ tai để nghe cho rõ:

- Học bài là lêu lổng?

- Chứ gì nữa! Không học bài làm gì hết! Con ngoan là phải chạy nhảy, trèo cây, tắm sông, đánh lộn!

Hải cò không ngờ vớ được một ông bố điên điên như thế, cười toét miệng:

- vậy con đi đánh lộn đây!

Nói xong, nó co giò chạy mất. Nhưng tôi không giận nó. Tôi đang khoái chí. Tôi tình cờ phát hiện ra cách làm cho cuộc sống bớt tẻ nhạt.

- Tún! – tôi hét .

- Dạ. Rót nước hả ba?

Tôi cười khẩy:

- Mày đừng ra vẻ ta đây thông minh. Tao hết khát rồi.

Tôi nói như trút giận:

- Tao là tao chúa ghét mấy đứa con nít thông minh, tức là mấy đứa học bài
nhaoáng một cái đã thuộc vanh vách! Hừm, làm như hay lắm!

Con Tuấn không biết tôi muốn gì. Thấy tôi quát sùi bọt mép, nó sợ run:

- Dạ, con không thông minh. Con là đứa ngu đần.

Tôi hả hê:

- Vậy con mới đúng là con ngoan của ba.

Tôi móc túi lấy ra một cây kẹo bé tẹo còn sót lại từ hôm qua:

- Đây, ba thưởng cho con.

Con Tuấn ngơ ngác cầm lấy cây kẹo, không hiểu tại sao ngu mà được
thưởng nên không dám ăn.

Tôi đang tính bảo con Tuấn”Ăn đi con” thì thằng Hải cò từ bên ngoài xồng
xộc chạy vô, miệng thở hổn hển, làm như vừa đánh nhau thật.

- Con đi đánh lộn về đó hả con? Tôi ầu yếm hỏi.

- Dạ.- Hải cò phấn khởi – Con ỳnh một lúc mười đứa luôn đó ba!

- Con thiệt là ngoan. – Tôi khen và đưa mắt nhìn Hải cò từ đầu tới chân –
Thế quần áo của con...

- Vẫn không sao ba à. – Hải cò hớn hờ khoe – Con đập nhau với tụi nó mà
quần áo vẫn lành lặn, chẳng thối...

- Đồ khốn! – Tôi quát lớn, không cho Hải cò nói hết câu – Đánh nhau mà
không rách áo, trầy chân, bầm mặt mà cũng gọi là đánh nhau hả?

Sự giận dữ bất ngờ của tôi làm Hải cò nghệt mặt một lúc. Nó chẳng biết
phản ứng thế nào ngoài việc ập a ập ứng:

- Dạ... dạ... ủa... ủa...

- Dạ dạ ủa ủa cái gì! Con thiệt là đứa con hư hỏng! Con làm ba xấu hột
đến chết mất thôi!

Con Tí sún, vợ tôi, bắt đầu cảm thấy hoang mang trước lối dạy con của
tôi:

- Ông à, con nó biết giữ gìn như thế là tốt rồi.

- Bà thì biết cái gì! – Tôi nạt Tí sún, nước miếng bay vèo vèo mà
không trúng mặt nó – Đánh nhau chứ có phải đi dự tiệc đâu! Đánh nhau mà
quần áo sạch sẽ thế kia thì có nhục cho tổ tiên không kia chứ!

Tôi đâm ngực bình bình:

- Ôi, chẳng thà nó chém tôi một dao cho rồi! Con ơi là con! Mày ra đây
mà giết ba mày đi con!

Thấy tôi tru tréo ghê quá, con Tí sún nín khe. Trong khi thằng Hải cò cười
hí hí thì con Tuấn đực mặt ra như bị thần lằn ị trúng mặt. Nó không biết làm gì

với cây kẹo trên tay, rằng nên nhét vào túi áo hay bỏ vào miệng. Trông mặt nó hết sức lo lắng, có lẽ vì nó hoàn toàn không biết được hành động nào mới không bị ông bố gàn dở kia liệt vào loại “hư hỏng” hay tệ hơn, “là làm nhục tổ tiên”.

Tụi bạn tôi chỉ ngạc nhiên hôm đầu tiên.

Rồi như bất cứ đứa trẻ chân chính nào, tụi nó nhanh chóng cảm nhận được sự thú vị của trò chơi tuyệt vời đó. Hôm sau đến lượt thằng Hải cò và con Tuấn đóng vai ba mẹ. Tôi và con Tí sún làm con.

Tối hôm trước Hải cò chắc thao thức suốt đêm, chờ trời sáng. Sáng ra tôi thấy mắt nó đỏ kè. Nếu hôm đấy không phải là ngày chủ nhật, có lẽ Hải cò sẽ bị sự nôn nóng đốt thành than trước khi cả bọn đi học về.

- Thằng cu Mùi đâu? – Hải cò oang oang, giọng rất chi hào hứng.

Cu Mùi là tên ở nhà của tôi. Ba mẹ tôi gọi tôi như thế có lẽ do tôi sinh năm Mùi.

- Dạ. – Tôi ứng tiếng thưa.

- Con đem tập vở ra đây cho ba xem nào.

Tôi lôi cuốn tập nhét trong lưng quần, hồi hộp đưa cho Hải cò, bụng có đoán xem nó định “dạy dỗ” tôi như thế nào.

Lật lật vài trang, Hải cò hét ầm:

- Cu Mùi!

Tôi lồm lét nhìn nó:

- Dạ.

Hải cò đập tay xuống bàn một cái rầm:

- Con học hành cách sao mà tập vở trắng tinh như thế hả?

Tôi chưa kịp đáp, nó thẳng tay ném cuốn tập qua cửa sổ, gầm gừ:

- Học với chả hành! Mày giữ gìn tập vở sạch sẽ như thế này mà không sợ thầy cô bảo ba mẹ mày không biết dạy con hả, thằng kia?

Tôi bị mắng như tát nước vào mặt mà ruột nở từng khúc. Tôi không ngờ Hải cò là một ông bố tuyệt vời đến thế.

Tôi hân hoan nhận lỗi:

- Thưa ba, lần này con trót dại. Lần sau con không dám giữ gìn tập vở kỹ lưỡng như vậy nữa.

Tôi nói, và đảo mắt nhìn quanh, thấy đằng góc nhà con Tuấn và con Tí sún đưa tay bùm miệng cổ nén cười.

- Cái con nhóc sún kia! Cười cái gì! – Hải cò lừ mắt nhìn Tí sún – Mày nấu cơm xong chưa mà đứng đó nghe răng sún ra cười hả?

Con Tí sún lễ phép:

- Dạ, con dọn cơm rồi. Mời ba mẹ và anh Hai ăn cơm.

- Mà có điên không vậy con! – Hai cò giơ hai tay lên trời – Đến giờ cơm là ngồi vô ăn, chỉ có những kẻ không được giáo dục đến nơi đến chốn mới làm như vậy, hiểu chưa?

- Dạ, chưa hiểu. – Con Tí sún thật thà – Chứ kẻ có giáo dục thì đến giờ cơm họ làm gì hả ba?

- Họ đi chơi chứ làm gì. – Hai cò khoa tay như một diễn giả - Họ đi bơi, họ chơi bi-da, họ câu cá, họ chơi rượt bắt hoặc đánh nhau, nói chung họ làm bất cứ chuyện gì để người khác phải đợi cơm, trừ cái việc hết sức vô văn hóa là ngồi vô bàn ăn.

Con Tỉn tỉnh bơ để vô:

- Ba con nói đúng đó con. Chỉ có bọn hư hỏng mới ăn cơm đúng giờ thôi!

Lúc đầu, tôi tưởng chỉ có mình tôi khoái cái trò điên điên này. Hóa ra đưa nào cũng khoái. Trong bọn, con Tí sún là đứa hiền lành và chậm chạp nhất nhưng qua đến ngày thứ ba, nó cũng kịp thích ứng với hoàn cảnh bằng cách chinh thắng Hai cò ra trò khi tới lượt nó làm mẹ.

- 2 lần 4 là mấy?

- Dạ, là 8.

Con Tí sún không quát tháo om sòm như tôi và Hai cò, nhưng mặt nó trông thật thiếu não:

- Sao lại là 8 hả con? Thật uổng công mẹ cho con ăn học!

Hai cò chớp mắt:

- Chứ là mấy?

- Là mấy cũng được nhưng không phải là 8.

- Mẹ ơi, theo bản cửu chương thì 2 lần 4 là 8.

- Mà là con vẹt hả con? Bản cửu chương bảo gì mà nghe nấy là sao? Thế mà không có cái đầu à?

Hai cò sờ tay lên đầu, hỏi hận:

- Con đúng là một đứa không có đầu óc. Lần sau con sẽ không nghe theo bất cứ ai nữa, dù đó là bản cửu chương hay thầy cô giáo. Con hứa với mẹ con sẽ tự suy nghĩ bằng cái đầu của con.

Câu nói của Hai cò được coi như tuyên bố chung của cả bọn, kết thúc một thời kì tăm tối chỉ biết sống dựa vào sự bảo ban của người khác. Ôi, cuộc sống kể từ lúc đó mới thật đáng sống làm sao!

Nhưng như người ta thường nói “niềm vui ngắn chẳng tày gang” ; vào cái

ngày Hải cò mang bộ mặt ủ ê đến gặp tôi, chúng tôi chợt nhận ra cuộc sống vẫn xám xịt như thể xưa nay một năm vẫn có tới bốn mùa đông.

- Mà bị sao thế? Mới bị ăn đòn à? – Tôi tò mò hỏi.

- Ủ, vì cái tội dám bảo chỉ có đứa đàn độn mới giữ gìn tập vở sạch sẽ.

Con Tí sún xuất hiện với bộ mặt thảm sầu:

- Còn mình bị ba mình phạt vì khăng khăng 3 lần 5 không phải là 15.

Con tũn góp vào hai hàng nước mắt và tiếng thút thít:

- Còn mình thì mặc cho ba mẹ kêu khản cả cổ, mình nhất định không chạy về ăn trưa.

Tôi lướt mắt nhìn ba đứa bạn. lặng lẽ thờ dài.

Tôi tập tành làm nhà cách mạng bé con, chán nản khi không thay đổi được thế giới, đã thế còn làm vạ lây cho người khác.

Cho nên tôi không ủ ê, không thảm sầu, không thút thít và rung rung hai hàng nước mắt.

Nỗi đau của tôi lặn vào bên trong. Nó sâu sắc hơn, ít nhất là bằng nỗi đau của ba đứa bạn cộng lại.

Vì ngày hôm qua tôi bị ăn đòn vì phạm cùng lúc cả ba cái tội trên kia.

chương 3

ĐẶT TÊN CHO THẾ GIỚI

Rốt cuộc, sau những thương tích tâm hồn lẫn thể xác, chúng tôi buộc phải chấp nhận không nên nghĩ khác bản cửu chương in ở đằng sau mỗi cuốn tập. Nếu muốn thay đổi chúng tôi đành phải chờ đến lúc thành tài, tức là lúc đã trở thành những nhà toán học nổi tiếng thế giới, lúc đó chúng tôi sẽ soạn một bản cửu chương theo ý mình.

Trong khi chờ đợi (ôi, lâu quá!), tôi, Hải cò, con Tùn và con Tí sún buộc phải đồng ý trong đờn đầu rằng $2 \text{ lần } 4 \text{ là } 8$, cũng như $3 \text{ lần } 5 \text{ là } 15$.

Với thái độ đầu hàng nhục nhã đó, chúng tôi nhanh chóng trở lại là những đứa con ngoan trong mắt ba mẹ, nghĩa là coi chuyện giữ gìn tập vở là thiêng liêng như giữ gìn con người của mắt mình, cũng như buộc phải thừa nhận rằng một đứa trẻ siêng học dốt khoát không phải là một đứa trẻ hư hỏng.

Cuộc sống lại quay lại đường ray cũ kỹ của nó và đời tôi lại có nguy cơ mòn mỏi theo nhịp sống đơn điệu kể từ khi tôi được sinh ra.

Làm thế nào bây giờ nhỉ? Tôi nghĩ, nghĩ mãi, và nhờ thượng đế phù hộ cuối cùng tôi cũng nghĩ ra lối thoát.

- Này, tụi mày! – Nhà cách mạng tập hợp đám tàn binh của mình lại – Kể từ hôm nay, tụi mình không gọi con gà là con gà, con chim là con chim, cuốn tập là cuốn tập, cây viết là cây viết nữa...

Con Tí sún ngần ngại:

- Thế gọi bằng gì?

- Gọi bằng gì cũng được, miễn là không gọi như cũ!

Hải cò nheo mắt:

- Thế gọi cái nón là cuốn tập, cái đầu là cái chân được không?

- Được. – Tôi hừ mũi – Mày muốn gọi cái đầu là cái mông cũng được.

Con Tùn thắc mắc:

- Nhưng tại sao lại làm thế?

Năm đó, tức vào năm tôi tám tuổi, tôi chưa biết rằng trong công thức 5W mà người phương Tây dùng như một công cụ để khám phá sự thật, gồm “What- Who- Where- When- Why” mà người Việt chúng ta vẫn dịch là “Cái gì – Ai – Ở đâu – Khi nào – Tại sao” thì câu hỏi “Tại sao” bao giờ cũng là câu hỏi sâu sắc nhất, có tính bản chất nhất, và dĩ nhiên là khó trả lời nhất. So với bốn câu còn lại, câu hỏi bắt đầu bằng hai chữ “Tại sao” quan trọng hơn hẳn.

Hồi bé, hẳn là bạn có hằng hà những câu hỏi “tại sao” khiến ba mẹ bạn vô

cùng bối rồi.

Tại sao khi trời mưa lại có sấm sét?

Tại sao tóc chỉ mọc ở trên đầu?

Tại sao chúng ta lại ăn Tết?

Tại sao đường lại ngọt cong muối thì mặn?

Tại sao máu có màu đỏ?

Tại sao con cò khi ngủ lại co một chân?

Tại sao đàn ông có vú?

Tại sao trái đất quay quanh mặt trời?

Chúng ta, nói một cách chính xác là bọn nhóc tí chúng ta, đã đi từ thắc mắc đơn giản nhất đến thắc mắc phức tạp nhất, trong đó có những câu hỏi mà nếu không phải là một nhà khoa học giỏi giang thì không thể giải thích thấu đáo được. Ba mẹ chúng ta hỏi đó (chúng ta bây giờ đôi khi cũng vậy) thường tìm cách lảng sang chuyện khác hoặc không nhin được mà nổi khùng lên với đám con cái chẳng qua là vì họ tự giận mình không phải là nhà khoa học giỏi giang đó thôi.

Nhưng đến những câu hỏi kiểu như “Tại sao chúng ta được sinh ra?”, “Tại sao chúng ta phải sống?”, “Tại sao chúng ta phải chết?”, thì các nhà khoa học cũng bó tay. Những thắc mắc lúc này đã trở nên siêu hình và bắt đầu đặt chân vào lãnh vực của Triết học. Thái tử Tất Đạt Đa từng đi tìm lời giải đáp cho vấn nạn cơ bản này – nhằm giải mã ý nghĩa của sự tồn tại, để cuối cùng trở thành một nhà khai sáng thuộc loại vĩ đại bậc nhất thế giới dưới cái tên Thích Ca Mâu Ni.

Ôi, tôi lại huyền thuyên nữa rồi. Nhưng tất cả cũng là do con Tí sún. Nó hỏi tôi” Tại sao” – một câu hỏi mang mầm mống triết học. Để nỗ lực trả lời một câu hỏi mang mầm mống triết học, bất cứ ai cũng có thể trở thành triết gia, cho dù người đó không cố ý và chỉ mới có tám tuổi.

Tôi thao thao, mặt đỏ gay:

- Tại sao lại làm thế à? Tại vì tụi mình cần phải chứng tỏ tụi mình có giá trị riêng. Tụi mình không thích tuân thủ theo sự sắp đặt của người khác. Tại sao phải gọi con chó là con chó? Hừ, con chó là con chó, điều đó chẳng có ý nghĩa gì hết. nếu người đầu tiên gọi con chó là cái bàn ủi thì bây giờ chúng ta cũng gọi nó là cái bàn ủi. Chỉ toàn là adua thôi! Thật là ngu ngốc!

- Hay quá, cu Mùi! – Hải cò reo lên – Trong bọn cái *bàn ủi* nhà con Tún là hung dữ nhất. nếu con Tún không xịch cái *bàn ủi* của nhà nó lại, thì dù tao có là chồng nó tao thề sẽ không bao giờ bước chân qua nhà nó.

- Hải cò! – Cu Tùn găm gừ - tôi nghĩ bạn nên khép cái *cánh tay* của bạn lại đi.

Hải cò giang tay ra và nhúu mày:

- Cánh tay này á?

Tôi cười:

- Tao nghĩ con Tùn đang muốn nói đến *cái miệng* của mày thì đúng hơn.

- À– Hải cò gục gặc đầu – Có nghĩa là từ nay chúng ta sẽ gọi cái miệng là *cánh tay*. Hay đấy!

Những ngày đó, tốt nhất là bạn không nên bước vào thế giới của bọn tôi. Nếu không, bạn sẽ có cảm giác bạn đang lạc vào một hành tinh khác. Tôi nói thật đó. Vì chắc chắn bạn sẽ không thể hiểu những lời đối đáp như thế này:

- Tối rồi, tao về nhà *đi chợ* đây.

- Mẹ tao hứa sẽ mua cho tao một *cái giếng* mới vào ngày sinh nhật.

Dù giàu tưởng tượng đến mấy, bạn cũng không tài nào hình dung được chúng tôi có thể nói *đi chợ* thay cho đi ngủ, cũng như chiếc cặp bỗng nhiên biến thành *cái giếng* một cách hồn nhiên.

Những bậc phụ huynh đáng kính tất nhiên không thích thú gì với cái trò ăn nói lung tung này, nhất là bọn tôi có vẻ như dần dần nhiễm những từ ngữ mới đến mức khi ba con Tùn bảo nó tắt *quạt máy* thì nó lại tắt tivi, cũng như con Tí sún hàng chục lần chạy ra đường chỉ để kiểm *con Vện* trong khi mẹ nó mỗi mòn chờ nó mang cái bàn ủi vô.

Lúc đó, tôi cứ nghĩ đó là trò chơi trẻ con và chỉ trẻ con mới nghĩ ra những trò kỳ thú như vậy. Chúng tôi muốn thay đổi một cách gọi, thậm chí nếu được thì đặt tên lại cho cả thế giới, chỉ với một mục đích hết sức tốt đẹp là làm cho thế giới mới mẻ, tinh khôi như được sinh ra lần nữa. Chúng tôi đâu có cách nào khác khi chúng tôi còn quá trẻ trong khi thế giới thì lại quá già. Vì vậy mà bọn nhóc chúng tôi rất cần một thế giới non trẻ và giàu có của riêng mình.

Nhưng khi tôi đã trở thành người lớn thì tôi phát hiện ra rằng người lớn cũng rất thích trò chơi này, tất nhiên với mục đích hoàn toàn khác. Người ta gọi hối lộ là *tặng quà trên mức tình cảm*, gọi những hành vi sai trái là *thiếu tinh thần trách nhiệm*, gọi tham ô là *thất thoát gây hậu quả nghiêm trọng*, vân vân và vân vân Mục đích của sự đánh tráo khái niệm này là đẩy vô chỗ mù mờ những gì đang vô cùng sáng rõ, với cách thức điển hình là dùng một cụm từ và có thể hiểu sao cũng được để gọi một một sự việc mà người ta hoàn toàn có thể gọi đích danh bằng một từ ngắn gọn, đơn giản và minh bạch

đến mức dù muốn cũng không ai có thể hiểu khác đi. Cứ theo cung cách đáng ngại này một ngày nào đó rất có thể người ta sẽ phát giải Nobel vật lý cho người nào *có khả năng gây ra một lực tác động có chủ ý khiến vật chất chuyển động từ vị trí này sang vị trí khác mà khách thể không hề hay biết* trong khi cái cụm từ mỹ miều, sang trọng đó thực ra là để chỉ tên móc túi.

Bọn trẻ chúng tôi ngây thơ và trong sáng hơn nhiều.

Nhưng cũng vì vậy mà chúng tôi phải trả giá. Đây là tai nạn của Hải cò.

Cô giáo kêu nó đọc một đoạn văn trong sách tập đọc.

- Em lấy sách ra! – cô giáo bảo và nó thản nhiên cầm lên cuốn sách *toán*.

- Đâu phải cuốn này! – Cô giáo sừng sốt – E không đem theo sách tập đọc à? Thế cuốn tập của em đâu. Em có chép bài không đây?

Hải cò lung túng lôi *cái nón vải* nhét trong túi quần ra, đặt lên bàn.

- Em đùa đấy à! – Cô giáo đứng phắt dậy, mặt đỏ gay – Em theo cô lên phòng gặp thầy hiệu trưởng ngay!

- Thưa cô, *thầy hiệu trưởng* hôm nay không đi học. Hôm qua *thầy hiệu trưởng* đánh nhau với em, sáng nay còn nằm rên hừ hừ ở nhà ạ.

Thầy hiệu trưởng trong tâm trí Hải cò tất nhiên là tôi – thằng cu Mùi. Chiều hôm qua tôi nện nhau với nó thật (chỉ vì giành nhau xem đĩa nào được làm cha đĩa nào trước) và đến tối thì tôi lên cơn sốt, vì nguyên nhân gì thì có trời mới biết nhưng Hải cò huênh hoang là nó đánh tôi nằm bẹp.

Trong thế giới vừa được đặt tên lại của bọn tôi, Hải cò là *cảnh sát trưởng*, con Tũn là *tiếp viên hàng không*, con Tí sún là *nàng Bạch Tuyết*, còn tôi là *thầy hiệu trưởng*. Những cái tên này do chúng tôi tự chọn, theo nguyện vọng thầm kín của mỗi đứa.

Những ngày tươi đẹp trước khi Hải cò bị nạn, thế giới của bọn tôi đầy ắp những âm thanh hoan hỉ như thế này:

- *Thầy hiệu trưởng*, hôm nay tôi làm mẹ, *thầy hiệu trưởng* làm con nhé?

- Mày nhai chóp chép cái gì trong *cánh tay* vậy, *cảnh sát trưởng*? Ăn vụng hả?

- *Bạch Tuyết*, đừng xê ra xa chút đi! Tối hôm qua trong lúc *đi chợ* con có đá dầm không mà ba nghe khai rình thế?

- *Tiếp viên hàng không*, bạn mới mua *cuốn tập* mới hả? Đưa đây đội thử chút coi!

Các bạn cũng biết rồi đó, bọn tôi đặt cho cái nón cái tên mới là *cuốn tập*, tivi là *quạt máy*, đi ngủ là *đi chợ*. Và cũng thật tuyệt khi bọn tôi gọi môn

toán là môn *tập đọc*, lịch sử là *tập viết*, môn đạo đức là *tập vẽ*, và hằng hà những cuộc cách tân táo bạo khác.

Nhưng tất cả đều không nguy hiểm bằng gọi cu Mùi bằng *thầy hiệu trưởng*.

Rất may là thầy hiệu trưởng thật sau hàng giờ thẩm vấn *cảnh sát trưởng* đã hiểu ra *thầy hiệu trưởng* bị Hải cò đánh cho nằm bẹp không phải là thầy, và tuy thầy không coi đó là sự xúc phạm nhưng sau giờ phút đen tối đó của lịch sử, con chó đã trở lại thành con chó, thằng cu Mùi trở lại là thằng cu Mùi, có nghĩa là chúng tôi không được phép định nghĩa lại thế giới một lần nữa theo cách mà người lớn còn lâu mới nghĩ ra.

Họ cấm chúng tôi có thể vì họ ghen tị chẳng?

chương 4

BUỒN ƠI LÀ SÀU

Chú Nhiên yêu cô Linh.

Họ là một cặp.

Tôi hỏi chú Nhiên: “Tại sao chú yêu cô Linh?” thì chú không trả lời được, và sự bối rối của chú làm tôi rất ngạc nhiên.

Sau này, khi tôi đã biết đến mối tình đầu thứ tám thì tôi mới hiểu rằng cất nghĩa tại sao ta không yêu một người nào đó dễ dàng hơn rất nhiều so với việc giải thích tại sao ta yêu họ.

Người ta nói đàn ông sẵn sàng cưới một cô gái chỉ vì một chiếc cằm xinh nhưng phụ nữ không bao giờ lấy đàn ông chỉ vì một cặp đùi đẹp. Điều đó không đúng. Cả đàn ông lẫn phụ nữ không ai lấy người kia chỉ vì một bộ phận nếu anh ta (hay cô ta) thực sự tin rằng lấy một người có nghĩa là cuộc đời mình bị cột chặt vào người đó bằng sợi xích vững chắc của số phận.

Chiếc cằm xinh hay đôi mắt đẹp khiến người đối diện chú ý nhưng nó chỉ đóng vai trò soi đường như ánh đèn pin trong tay người dẫn chỗ trong rạp hát. Khi tấm màn nhung đã kéo lên, đèn folo rơi xuống và những nhân vật đã xuất hiện trên sân khấu, lúc đó cuộc phiêu lưu tâm hồn mới thực sự bắt đầu và tùy theo vở diễn hấp dẫn hay nhạt nhẽo mà chúng ta sẽ quyết định ngồi lại đến phút chót hay bỏ về giữa chừng.

Tình yêu cũng vậy, ấn tượng bề ngoài rất đáng kể nhưng đáng kể hơn nữa là vẻ bề ngoài đó có đang cất dấu điều gì đáng kể ở sau nó hay không.

Ôi, tôi lại đang vung vít gì thế này?

Tôi đang nói chuyện chú Nhiên.

Chú Nhiên yêu cô Linh.

Họ là một cặp.

Một cặp hoàn toàn khác với tôi và con Tí sún hay thằng Hải cò và con Tuấn.

Cái khác dễ thấy nhất là họ sắp cưới nhau. Họ sắp là vợ chồng.

Vợ chồng thật. Bọn tôi thì còn khuya.

Tôi không biết *cảnh sát trưởng* khi lớn lên có cưới *tiếp viên hàng không* làm vợ hay không, nhưng *thầy hiệu trưởng* chắc chắn không đại gì rình nàng *Bạch Tuyết* về nhà.

Sở dĩ con Tí sún nằm ngoài kế hoạch hôn nhân của tôi (nếu tôi thực sự có kế hoạch lấy vợ vào lúc tám tuổi) chỉ bởi một lý do đơn giản: con Tí sún là

đứa con gái nấu ăn kém nhất trong những đứa con gái mà tôi từng biết và sẽ biết.

Như đã nói, tôi ăn uống chẳng cầu kỳ gì. Tôi chẳng buồn quan tâm đến thành phần dinh dưỡng của món ăn. Rất lâu về sau này, khi tuổi tác ngày càng chùng chãi và cơ thể tôi bắt đầu chống lại tôi, tôi mới bắt đầu để ý có bao nhiêu phần trăm protein, cholesterol, glucide, lipide trong cái thứ mà mình sắp tống vào dạ dày chứ hồi tám tuổi chất béo đối với tôi cũng có giá trị ngang chất xơ, còn đường và đạm hiển nhiên là một.

Hồi đó, tôi chỉ thích có ba món: mì gói, mì gói và dĩ nhiên là mì gói. Là cái thứ mà nêu bắt gặp tôi ôm trong người thế nào mẹ tôi cũng giằng khỏi tay tôi, kể cả bằng biện pháp bạo lực hoàn toàn trái với bản tính hiền lành của bà.

Tóm lại, muốn ăn mì gói tôi phải trốn qua nhà con Tí sún, nhờ nó nấu dùm. Gọi nấu mì cho oai, chứ thực ra chỉ là nấu một ấm nước sôi. Con Tí sún chỉ bỏ mì vô tô, sau đó bỏ thêm các bịch gia vị có sẵn rồi chế nước sôi vào.

Có lẽ trên đời không có món ăn nào dễ nấu như mì gói. Dễ đến mức so với nó, tráng một quả trứng bồng hóa thành phức tạp ngang với việc phóng phi thuyền lên mặt trăng. Vậy mà con Tí sún chưa bao giờ nấu được một tô mì ra hồn trong suốt cuộc đời mình, nếu như cuộc đời nó chỉ tính đến tuổi lên tám.

Tô mì hôm thì khô không khốc, hôm thì nước nhiều đến mức tôi có cảm giác nếu con Tí sún không muốn chìm chết một kẻ thù vô hình nào đó vừa sảy chân rớt vào trong tô thì hẳn là nó muốn trả thù tôi về những lời quát tháo lúc tôi làm chòng nó cách đó mấy ngày. Cũng có lúc con Tí sún gắp hên chế nước sôi vừa phải, nhưng những lúc hiếm hoi như vậy bao giờ nó cũng quên bỏ gia vị vô tô mì.

Vì tất cả những lẽ đó, tôi chỉ cho phép con Tí sún nấu mì giùm tôi tổng cộng ba lần. Tới lần thứ tư thì tôi gắt (dù lúc này chúng tôi không chơi trò vợ chồng nhưng con Tí sún vẫn ngoan ngoãn nghe lời tôi):

- Mày xê ra! Đưa ấm nước sôi đây, tự tao làm!

Khi tôi được chín tuổi thì mẹ tôi sinh em bé.

Khi tôi mười bảy tuổi thì em gái tôi lên tám, bằng tuổi con Tí sún lúc tôi gắt nó “xê ra”.

Tám tuổi, em gái tôi đã biết nấu cơm, kho cá, quét nhà, rửa chén và biết làm thuần thục hàng đồng thứ tội nợ khác.

Mẹ tôi bảo:

- Con gái là phải biết làm mọi thứ. Mai mốt lớn lên, con đi lấy chồng, nhìn con khéo léo hay vụng về, người ta sẽ biết mẹ dạy con như thế nào.

Mẹ tôi nói giống như người phương Tây sáng tác ngôn ngữ. Người Pháp nói: “Bạn hãy cho tôi biết bạn đọc sách gì, tôi sẽ nói bạn là người như thế nào!”. Câu nói của mẹ tôi cũng đại ý như thế “Bạn hãy cho tôi biết con gái bạn làm việc nhà như thế nào, tôi sẽ nói bạn là ai!”

Đó là cách suy nghĩ của mẹ tôi, cũng là cách suy nghĩ của mọi bà mẹ Việt

chương 5

KHI NGƯỜI TA LỚN

Bạn đọc thân mến của tôi, khi các bạn đọc đến dòng chữ này thì thú thật tôi vẫn còn nuôi trong lòng một bí mật. Chắc các bạn cũng thấy cuốn sách mà tôi đang viết và các bạn đang đọc không hề giống bất cứ cuốn sách nào tôi đã từng viết cả các bạn đã từng đọc trước đây.

Tôi đã định giữ kín bí mật này, kể cả khi cuốn sách đã kết thúc và nhà xuất bản đã in ra. Nhưng vì các bạn đã kiên nhẫn đọc tới đây, đã nộp cho cuốn sách một khoản thời gian như người ta nộp tiền cho Cục thuế thì tôi thấy các bạn không có lý do gì không được hưởng quyền được thông tin về tác phẩm mà các bạn đã bỏ tiền ra mua và bỏ thì giờ ra đọc.

Sẵn đây, tôi tiết lộ luôn: thực ra cái tôi đang viết không phải là một cuốn tiểu thuyết.

Thực tế đây là một bản tham luận mà tôi định sẽ trình bày trong cuộc hội thảo *Trẻ em như một thế giới* do Ủy ban UNESCO tại Việt Nam phối hợp với bộ giáo dục tổ chức, với sự góp mặt của các nhà nghiên cứu giáo dục, các chuyên gia tư vấn tâm lý, các nhà báo phụ trách mảng học đường và giáo dục gia đình, cuối cùng là các nhà văn viết cho trẻ em.

Tất nhiên đây là một bản tham luận sẽ không bao giờ được đọc trên diễn đàn, thậm chí không được gửi tới các cuộc hội thảo theo đúng kế hoạch trước đó. Lý do tại sao thì tôi sẽ nói sau.

Mà thôi tôi nói ngay đây.

Có nhiều lý do.

Mỗi lý do mang một hình hài cụ thể.

Lý do đầu tiên mang hình hài của thằng Hải cò.

Gọi *thằng* Hải cò là gọi theo thói quen, gọi theo cách tôi vẫn gọi nó vào cái thời chúng tôi tám tuổi.

Bây giờ, đúng ra tôi phải gọi Hải cò là *ông* Hải cò. Như vậy cho nó lịch sự. Vì Hải cò bây giờ đã nhiều tuổi lắm rồi, đại khái bằng cái mức 8 tuổi nhân cho 6, tức là khoảng trên dưới 50, nếu chúng ta vẫn quyết tin theo bản cửu chương.

Hải cò đột ngột đến thăm tôi vào một chiều mưa gió, nhưng cuộc gặp gỡ không được lãng mạn như trong nhạc Tô Vũ.

Hải cò kéo ghế thả người rơi đánh phịch, hỏi đốp ngay:

- Nghe nói cậu đang viết một bài gì đó về tụi mình hồi còn bé phải

không?

- Ủa, sao cậu biết? – Tôi dựng mắt lên.

- Cậu không cần biết tại sao tôi biết. Cậu chỉ cần trả lời là có chuyện đó không?

Giọng Hải cò rất giống giọng của một quan tòa, mặc dù tôi biết nó đang là giám đốc một công ty không liên quan gì đến pháp luật.

- Ờ, ờ...có.- Tôi dè dặt đáp.

- Có thật à?

Hải cò chồm người tới trước và reo lên, cứ như thể nó vừa bắt quả tang tôi đang làm chuyện gì phạm pháp.

Tôi liếm môi:

- Đó chỉ là một bản tham luận...

Hải cò cắt ngang:

- Nó là bản tham luận hay không phải bản tham luận, điều đó không quan trọng. Tôi chỉ quan tâm cậu viết cái quái gì trong đó...

Hải cò rặt một giọng gây hấn. Tôi nhìn chăm chăm vào mặt nó, cảm giác nó đã biết tôi viết những gì về nó.

- Thì những chuyện vụn vặt của tội mình hồi nhỏ...

Tôi lấy giọng êm ái, cố nhấn mạnh từ “vụn vặt” để trấn an thằng bạn cũ.

Bằng ánh mắt cảnh giác, Hải cò nhìn tôi một lúc, nó đột ngột chìa tay ra:

- Cậu đưa tôi xem thử nào.

Thoạt đầu tôi đã định từ chối nhưng rồi nhận thấy làm thế càng khiến Hải cò nghi ngờ và cuối cùng tôi cũng không thoát được nó, bèn rút ngăn kéo lấy xấp bản thảo thấy lên bàn:

- Cậu đọc đi! Chẳng có gì nghiêm trọng cả.

Tôi tặc lưỡi nói thêm, cố tình xoáy vào khía cạnh tình cảm:

- Chỉ là những kỷ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ.

Hải cò không bị những mỹ từ của tôi đánh lừa. Nó thận trọng lật từng trang bản thảo và nhìn cái cách nó sẫm soi từng con chữ, tôi có cảm giác không phải nó đọc mà nó đang sục sạo dò tìm.

Thình thoảng nó lại giật nảy trên chỗ ngồi:

- Chà chà, đánh lộn đánh lạo! Không ổn rồi!

- Ủi chà! Không thể như thế được! Giám đốc một công ty lớn không thể dạy con theo kiểu bá láp như thế này được.

Tôi lo lắng:

- Kiểu gì?

Hải cò đập tay lên bàn đánh chát:

- “Mày giữ gìn tập vở sạch sẽ như thế này mày không sợ thầy cô bảo ba mẹ mày không biết dạy con hả thằng kia?”. Hừ, một giám đốc thì không đòi nào quát con như thế! Đây nữa! – Hải cò gi mạnh ngón tay vô trang giấy như cổ đê bẹp một con ruồi – “ Đến giờ cơm là ngồi vô ăn, chỉ có kẻ không được giáo dục đến nơi đến chốn mới làm như vậy!”...

Nó giơ hai tay lên trời:

- Ồi trời ơi! Cậu muốn giết tôi hả, Mùi?

Hải cò bỏ chữ “cu “trước tên tôi nhưng hấn vẫn quát tôi như quát một thằng cu.

- Đây chỉ là chuyện hồi nhỏ. Hồi tụi mình mới tám tuổi. – Tôi phân trần bằng cả giọng nói lẫn vẻ mặt.

- Tám tuổi cũng thế. – Mặt Hải cò đỏ gay – Giám đốc một công ty lớn thì không thể ăn nói như thế hồi tám tuổi. Các đối tác sẽ nghĩ gì về tôi nếu biết hồi bé tôi là một đứa hư hỏng.

- Mình không nghĩ như vậy là hư hỏng.

- Đó là ý nghĩ của cậu...

- Nhưng mình có bịa đâu. Mình ghi lại những gì cậu đã nói hồi tám tuổi. Hồi đó...

- Hồi đó là hồi đó. Bây giờ là bây giờ. Tám tuổi thì con người ta làm bao nhiêu là chuyện ngu ngốc. Bây giờ cậu lòi ra bêu riếu để làm gì.

Tôi không thể nào tiêu hóa nổi lập luận của Hải cò. Nhưng tôi biết tôi không thuyết phục nó được. *Thằng* Hải cò hồn nhiên phóng khoáng bao nhiêu thì *ông giám đốc* Hải cò tính toán và cố chấp bấy nhiêu.

Thằng Hải cò sẵn sàng làm những gì nó muốn, trong khi ông Hải cò chỉ muốn làm những gì người khác muốn. Có lẽ đó lại là một điểm khác biệt nữa giữa trẻ con và người lớn. Điều đó cho thấy nếu cần tẻ nhạt thì đời sống người lớn còn tẻ nhạt gấp trăm lần so với trẻ con.

Cuối cùng, tôi thở dài:

- Thế cậu muốn sao?

- Cậu phải gạch bỏ hết những chi tiết dở hơi đó. - Hải cò đáp giọng dứt khoát.

- Không được! Thế thì còn gì là bản tham luận của mình.

- Đó là chuyện của cậu. - Hải cò lạnh lùng, có vẻ quyết dồn tôi vào chân tường.

Tôi uống một hợp nước để dần cơn giận

- Thế này vậy. – Tôi đặt vội chiếc ly xuống bàn để không phải xách nó vào tường – Mình sẽ không gạch bỏ hay tẩy xóa gì hết. Nhưng mình sẽ đổi tên nhân vật

Con Tũn đến, ngồi đúng vào chiếc ghế Hải cò ngồi hôm qua.

Tôi khỏi cần giải thích, các bạn cũng đã biết lý do thứ hai mang hình hài con Tũn.

Con Tũn ngồi đúng vào chiếc ghế Hải cò đã ngồi và hỏi đúng cái câu Hải cò đã hỏi:

- Nghe nói anh đang viết một bài gì đó về tội mình hồi còn bé phải không?

Chỉ có phản ứng của tôi là khác. Tôi gật đầu như cái máy:

- Đúng vậy. Và anh biết là không nên lôi chuyện gốc gác hồi bé ra bêu riếu. Hiệu trưởng một ngôi trường lớn như em không thể nhận một tin nhắn kiểu như “*Chiều nay chúng ta lên giường một chút chẳng?*” hồi tám tuổi. Học sinh và phụ huynh học sinh sẽ nghĩ sao về em, đúng không?

Con Tũn cũng gật đầu như máy, giống hệt tôi:

- Đúng, đúng!

Tôi tiếp tục phục thiện:

- Vì vậy mà anh quyết định sẽ đổi tên nhân vật. Cái cô bé nhận mẩu tin quá sức hư hỏng đó không phải là cô Tũn mà sẽ là cô Hồng Hạnh hay cô Anh Đào nào đó.

Cuộc gặp gỡ giữa tôi và con Tũn hôm đó ngọt ngào như ướp đường.

Nó không đòi đọc bản thảo. Cũng không giở giọng quan tòa. Mà có là quan tòa thật thì chắc nó cũng hết sức dịu dàng hoan hỉ khi chưa hỏi câu nào bị cáo đã khai nhận tuốt tuồn tuột và thành khẩn hứa hẹn sẽ sửa chữa mọi lỗi lầm.

chương 6

TÔI LÀ THẺNG CU MÙI

Con Tuấn hồi bé khác xa con Tuấn bây giờ. Nghĩa là đáng yêu hơn nhiều, cho dù nó không hề yêu tôi.

Sau vụ *tin nhắn*, tôi ngoắt nó ra ngoài hè, chửi té tát:

- Mày đưa cho mẹ mày đọc mẫu tin đó chi vậy?
- Tại mình không hiểu bạn muốn rủ mình làm gì.
- Bây giờ hiểu chưa?
- Chưa hiểu.
- Chưa hiểu thì đừng bao giờ hiểu.

Tôi nói vậy vì tôi đã hiểu rồi. Chính chú Nhiên đã giải thích cho tôi. Chú vừa giải thích vừa cười khà khà trong khi mặt tôi méo đi từng phút một.

Kể từ hôm tôi *lỡ làm một chút* đó, đời tôi mất đi bao nhiêu thứ một chút khác. Ba tôi cấm tôi không được nghịch chiếc điện thoại của chú Nhiên nữa.

Không được gửi tin nhắn rủ con Tuấn đi dạo một chút, lai rai một chút, đời tôi trở nên buồn quá nhiều chút.

Ngày tháng trở lại là những ngày tháng cũ. Lẽo đẽo trong hành lang hiu quạnh của cuộc sống, tôi lại đi từ trường về nhà, từ phòng ngủ đến phòng tắm, từ bàn ăn đến bàn học với một nhịp điệu không đổi, y như trái đất vẫn buồn tẻ quay quanh mặt trời.

Nếu tôi là trái đất, đôi khi tôi lẩn thẩn nghĩ, tôi sẽ không cam chịu một cuộc sống máy móc và đơn điệu như thế. Tôi sẽ không thèm quay nữa, hoặc là tôi sẽ tìm cách quay theo hướng khác. Mặc cho mọi thứ ra sao thì ra.

Nhưng tôi không phải là trái đất. Tôi là thằng cu Mùì.

Thằng cu Mùì không lái được trái đất theo ý mình nhưng nó có thể bắt cuộc sống của nó đi theo cái cách mà nó chọt nghĩ ra.

Khi khát nước, tôi không thèm rót nước vô ly nữa. Tôi rót nước vô chai xá xị. Những chai xá xị uống xong, mẹ tôi chất hàng đóng trên đầu tủ, chờ bán cho các gánh ve chai. Tôi uống nước trong chai, thấy thú vị làm sao.

Hải cò qua nhà tôi chơi, thấy vậy ba chân bốn cẳng chạy về nhà nặng nạch đòi mẹ nó mua chai xá xị cho nó.

Xưa nay nhà Hải cò không bao giờ uống các loại nước ngọt đóng chai. Mẹ nó bảo các loại nước ngọt toàn chất hóa học, có họa là điên mới nốc ba cái thứ độc hại đó vào người.

Nhưng thằng Hải cò bù lu bù loa ghê quá, bà đành ra chợ tha về cho nó

một chai.

Hôm sau, Hải cò cầm chai nước chạy qua nhà tôi, mặt hiu hiu tự đắc:

- Mà xem! Hôm qua đến giờ tao uống nước bằng cái chai này nè.

Tôi tủm tỉm:

- Mà thấy thế nào?

- Ồ, nước trong chai ngọt và mát hơn nước trong ly mà ạ. Lạ ghê!

Tôi còn bày cho Hải cò nhiều *chuyện lạ* khác nữa. Hết uống tôi chuyển sang ăn. Tôi không thèm bới cơm vô chén như trước nay. Tối bữa ăn, trước ánh mắt sững sốt của ba mẹ tôi, tôi đổ cơm và thức ăn vào chiếc thau nhôm, trộn lên như một món thập cẩm. Rồi bung cái thau ra ngoài hè, tôi ngồi xổm nhìn ra đường vừa lấy muỗng xúc cơm tọng vô miệng, cảm thấy cuộc đời vô cùng tươi đẹp.

Trông tôi ăn cơm trong thau rất giống con heo nhà tôi ăn cơm trong máng, nhưng Hải cò vẫn tấm tắc:

- Hay qua! Kiểu mới à?

- Ừ, kiểu mới! Thích lắm!

Hôm sau, Hải cò lại háo hức đi tìm tôi chỉ để khoe:

- Tao vừa ăn cơm trong thau.

Lần này không đợi tôi dò hỏi, Hải cò hớn hờ luôn:

- Ăn cơm trong thau ngon tuyệt mà ạ. Ngon hơn ăn bằng chén nhiều. Lạ ghê hén mà?

Hải cò lại “lạ ghê”.

Tôi cũng thấy lạ, mặc dù tôi lường trước được điều đó.

Bây giờ, tức là lúc ngồi viết lại câu chuyện này, dĩ nhiên tôi thừa biết hồi đó chính yếu tố tâm lý đã tác động đến khẩu vị của bọn tôi. Sự thay đổi của hoàn cảnh đã dẫn đến sự thay đổi của cảm xúc.

Tại sao những lời tỏ tình thốt ra ở cạnh bờ sông hay ngoài đồng cỏ dễ thành công hơn khi cũng những lời đó thốt ra giữa quảng trường hay nơi chợ búa?

Tại sao những đôi vợ chồng thích đi du lịch đến những nơi xa lạ để tìm lại cảm giác của những ngày đầu, điều mà họ không thể tìm thấy khi quanh quẩn trong căn nhà quen thuộc?

Tất cả đều có lý do của nó. Con người ta bao giờ cũng cần đến một hoàn cảnh mới để trước tiên làm mới lại chính cảm xúc của mình, rồi sau đó nếu tiện thì tiếp tục làm mới những thứ khác.

Do vậy, người lớn khi có điều kiện họ lập tức thay đổi hoàn cảnh, đôi khi

bằng cách hết sức cực đoan như thay một người vợ này (hay một người chồng này) bằng một người vợ khác (hay một người chồng khác).

Tóm lại, người lớn thường cho phép mình làm tất cả những gì mình thích, kể cả những ý thích rất là vớ vẩn và cấm trẻ con làm tất cả những gì họ không thích, và sự cấm cản của họ nhiều khi cũng vớ vẩn nốt.

Tôi và Hải cò thay đổi thói quen ăn uống thì đâu có ảnh hưởng gì đến hòa bình thế giới. Không phải vì bọn tôi không thích uống nước trong ly mà hết ông tổng thống này đến bà thủ tướng nọ bị ám sát. Cũng như thế, người

chương 7

TÔI NGOAN TRONG BAO LÂU

Thế người lớn muốn gì ở trẻ con?

Hay cụ thể hơn, ba mẹ tôi muốn gì ở tôi?

Tôi tự hỏi, sau những thất bại nặng nề trong nỗ lực chinh phục những đổi thay.

Tôi nghĩ, để làm hài lòng người lớn đâu có gì khó. Điều quan trọng là tôi có muốn làm hay không. Ba tôi muốn tôi ngày nào cũng thuộc bài trước tám giờ tối ư?

Ngay trưa hôm đó, tôi thức dậy lúc ba tôi còn ngáy khò khò và lập tức ngồi vào bàn học, không cần đợi mẹ tôi nhắc nhở hay thúc giục như mọi lần.

“Ở làng quê, người dân thường sống bằng nghề trồng trọt, chăn nuôi, chài lưới và các nghề thủ công, xung quanh nhà thường có vườn cây, chuồng trại, đường làng nhỏ, ít người và xe cộ qua lại. Ở đô thị, người dân thường đi làm trong các công sở, nhà máy, nhà ở tập trung san sát, đường phố có nhiều người và xe cộ đi lại”.

Những đoạn văn như thế thực ra không có gì đặc biệt, thậm chí chỉ là sự lặp lại những điều tôi đã mắt thấy tai nghe.

Nhưng tất cả những đoạn văn đơn giản nhất nếu cứ vào tai này lại ra tai kia nhanh như chớp thì nó vẫn không đọng lại trong đầu bạn được.

Tôi vốn dĩ là thằng bé không giỏi tập trung. Bao giờ ngồi học, tâm trí tôi cũng bị lãng đi bởi một chuyện gì đó, bất cứ là chuyện gì.

Tôi nhớ lúc tôi học bản chữ cái. Thật là khổn khổ khổn nạn!

Cô giáo dạy tôi:

- O tròn như quả trứng gà

Ô thì đội mũ, ơ là thêm râu.

Lúc nghe những câu văn vèo vèo đó, tôi không tìm cách phân biệt các mẫu tự mà cứ liên tưởng đến cái mũ của chú Nhiên, một cái mũ nhọn màu xanh sẫm bằng vải nỉ dày có chop nhọn. Loại mũ đó bây giờ không còn ai đội, cũng chẳng ai buồn sản xuất nữa nhưng hồi đó nó là một kì quan đối với bọn nhóc mũ thò lò như tôi.

Tôi rất thèm được đội lên đầu chiếc mũ của chú Nhiên, đội một tẹo thôi rồi trả lại cũng đã vô cùng sung sướng. Tất nhiên chú Nhiên thấy chuyện đó chẳng có gì nghiêm trọng: tôi đội chiếc nón bảo bối đó trước tia nhìn chăm chăm của chú, nếu muốn nghịch phá tôi cũng chẳng có cơ hội.

Rồi tôi nghĩ đến ông ngoại con Tí sún. Tôi nghĩ đến chòm râu của ông. Chòm râu của ông chẳng có chút gì giống dấu ơ. Nó dài và thẳng, và rậm rạp, mỗi khi ăn phở ông phải dành riêng một tay để vén râu cho khỏi ướt.

Tôi nghĩ ngợi lung tung, liên tưởng đủ thứ và khi cô giáo chỉ tay vào chữ ơ và hỏi tôi đây là chữ gì thì tôi cà lăm:

- Thưa cô đây là chữ... chữ...

Tôi biết cái chữ cái cô giáo hỏi là chữ ô hoặc chữ ơ, nhưng nó đích thực là ô hay ơ thì tôi không quả quyết được. Trong đầu tôi lờn vờn hình ảnh chú Nhiên và ông Ngoại con Tí sún nhưng người nào là ô người nào là ơ thì tôi quên bống.

Thấy tôi lung búng hàng buổi, cô giáo thương tình:

- *O tròn như quả trứng gà*

Ô thì đội mũ, còn chữ gì là có râu?

Tôi mừng quýnh:

- Thưa cô, chữ ơ ạ.

Một nhà thông thái nào đó đã dùng từ *mặt* để chỉ con chữ. *Mặt chữ* - một cách nói tuyệt vời.

Chuyện đầu tiên của học trò vỡ lòng là *làm quen* với với mặt chữ, sau đó là *nhớ* mặt chữ. Giống như làm quen với người nào đó và nhớ mặt họ.

Hai mươi bốn chữ cái là hai mươi bốn gương mặt mà bất cứ đứa trẻ nào cũng buộc phải làm quen trước khi ý thức rằng đây là những gương mặt sẽ đi theo mình suốt đời.

Đó không phải là một đòi hỏi phức tạp nhưng với đầu óc vẩn vơ như tôi thì làm thế nào để phân biệt được và gọi đúng tên từng người trong hai mươi bốn mặt người mới quen đó lại là một điều quá sức.

Bao giờ cũng vậy, tôi nhìn các con chữ một hồi thì con chữ không còn là con chữ nữa mà thay vào đó là vô số hình ảnh không biết từ đâu hiện ra lấp đầy tâm trí tôi.

Nhiều năm về sau, tôi tình cờ đọc được bài thơ *Những nguyên âm* của Rimbaud mới biết ông cũng từng bị óc tưởng tượng của mình cầm tù: A đen, E trắng, I đỏ, O xanh – những nguyên âm.

....

Rimbaud không chỉ nhìn ra màu sắc của các nguyên âm. Ông còn nhìn thấy ở chữ A chiếc yếm đen của bầy ruồi, chữ E là những đỉnh núi nhọn phủ đầy tuyết, và những cánh đồng cỏ rải rác gia súc đứng gặm cỏ bình yên trong chữ U.

Nhưng tuyệt nhất là ông còn nghe được âm thanh của con chữ: tiếng kèn đồng với những nốt cao vút trong chữ O hay tiếng cười bật ra từ con phần nộ hay trong cơn say nơi chữ I...

Ngay vào lúc tôi chưa đọc nhiều Rimbaud, chỉ làm quen với mỗi bài thơ *Những nguyên âm* thôi, ông lập tức đã là thi sĩ lớn nhất và gần gũi nhất trong mắt tôi.

Tôi tin rằng khi viết bài thơ này, tâm tính ông chắc vẫn còn bông bột trẻ con, hay nghĩ ngợi lung tung và vì cái tật này tôi đoán hồi bé ông cũng nghịch phá và bị nhiều điểm kém trong học tập không thua gì tôi.

Ôi, tôi lại lạc đề mất rồi.

Thật ra tất cả những lời con cà con kê này giờ chỉ đơn giản muốn nói rằng hồi tám tuổi tôi đã là một đứa bé đầu óc luộm thuộm, luôn mất tập trung.

Và tôi đang muốn nói tiếp rằng đến một ngày, tôi quyết bắt cái đầu óc mất tập trung đó tập trung cao độ, chỉ để chứng minh một điều: muốn làm ba mẹ hài lòng là điều vô cùng đơn giản mà bất cứ đứa trẻ nào nếu muốn cũng đều làm được.

Tôi đã học bài như điên, tôi vùi đầu vào tập không cả ăn cả chơi, mặc kệ tiếng réo gọi tuyệt vọng của thằng Hải cò, con Tùn và con Tí sún không ngừng đập vào cửa sổ.

Tôi học như thể ngày mai tôi sẽ chết.

Tôi ngón ngấu những con chữ như ngón mì gói.

Tôi tụng bài đến rã họng và thuộc nhoay nhoáy.

Trước giờ cơm chiều, tôi không còn gì để mà học nữa. Hầu như tôi đã nuốt cả đồng sách vở vào bụng.

Nghe tôi trả lời vanh vách, ba tôi dụi mắt năm sáu cái liền, nức nở khen, nếu không giỏi kiểm chế có lẽ ông đã ôm chầm lấy tôi và nhắc bông tôi lên:

- Thật không thể tưởng tượng được!

Ông nói giọng sục sục và hình như ông rơm rớm nước mắt.

Mẹ tôi sợ quá:

- Con có bị sao không hả con?

Bà sờ tay lên trán tôi, lo lắng:

- Chắc con phải đi bác sĩ thôi.

Trong những ngày đó, tôi đã làm cho ba tôi sung sướng đến ứa lệ suốt một tuần lễ liền, đến mức tới ngày thứ tư tôi đã thấy ông thường xuyên nhét một chiếc khăn tay trong túi áo.

Mẹ tôi cũng bình tĩnh dần. Bà đã biết tôi không bệnh tật gì, mặc dù bà vẫn

tiếp tục sờ tay lên trán tôi mười hai lần mỗi ngày.

Ở lớp, tôi lướt cô giáo bắt đầu xoa nắn võ não tôi. (Sao phụ nữ họ giống nhau đến thế!).

Cô lặng lẽ sờ rầm xương sọ tôi(lúc đó tôi thấy cô giống thầy thuốc hơn là giống cô giáo) và cau mày hỏi:

- Thời gian gần đây em có bị té ngã gì không?

- Dạ có. – Tôi thật thà đáp, nhớ đến cuộc vật nhau với Hải cò cách đây mấy ngày.

- Có à. – Cô giáo giật nảy – Thế em có bị đập đầu xuống đất không?

- Dạ có.

Tôi lại đáp, thầm nhủ trong bụng nếu không đập đầu xuống đất thì còn lâu mới đáng gọi là té.

Sắc mặt cô chuyển sang màu nồn chuối, cô ấn những ngón tay mạnh hơn như muốn đục vài cái lỗ trên đầu tôi theo kiểu người ta khoan thềm lục địa để thăm dò dầu khí:

- Chà, thế thì đúng rồi.

- Đúng gì hả cô?

- Nếu đập mạnh đầu xuống đất thế nào các dây thần kinh của em cũng bị va chạm – cô dùng ánh mắt mân mê khắp đầu cổ tôi – thế em đập phía trước hay đập phía sau?

- Là sao hả cô?

- Ý cô muốn hỏi là em đập mặt xuống đất hay đập ót xuống đất?

Trông cô rất hồi hộp, và căn cứ cái cách cô nhìn chăm chú đôi môi của tôi như thể đang rình một con gió đó sắp nhảy ra, tôi đoán đây là cây hỏi quyết định.

Tôi cố nhớ lại và ngần ngừ đáp:

- Hình như em té sấp mặt xuống đất ạ.

Tôi nói đại thế thôi, chứ thực ra mỗi khi vật nhau với Hải cò, tôi té ngã cả chục lần: ba lần đập mặt, ba lần đập ót và những lần còn lại thì đập lung tung vào bất cứ chỗ nào có thể đập được.

Câu đáp bừa của tôi khiến mặt cô giáo dẫn ra. Cô thở phào và rút tay lại:

- May quá! Thế thì không sao. Trung khu thần kinh của con người ta nằm phía sau ót.

Không chỉ cô giáo, tụi bạn trong lớp cũng nhìn tôi bằng ánh mắt như thể nếu tôi không có tám cái tai thì ít nhất cũng có hai cái mũi.

Tôi chí thú sưu tập hết điểm 10 này đến điểm 10 khác và ngày ngày sung

sướng bơi trong những tiếng trầm trồ của tụi bạn. Lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy học giỏi không phải là chuyện gì đáng chán, nhất là trong thời gian đó tôi luôn khoan khoái bắt gặp tiếng cười của con Dung điệu xen lẫn trong những tiếng xuýt xoa của tụi bạn.

Con Dung điệu thật ra chẳng xinh đẹp gì, chỉ được mỗi cái làm điệu, nhưng tiếng cười của nó luôn khiến tôi tò mò. Tiếng cười của nó nghe như tiếng nhạc, hễ nó cất lên là tôi nhận ra ngay. Tôi thích tiếng cười đó từ lâu và lần nào cũng vậy hễ con Dung điệu cất tiếng cười là tôi không thể nào kiềm chế được một cú liếc xéo về phía nó.

Thực lòng mà nói, tôi thích con Tũn hơn con Dung điệu. Giọng cười con Tũn không hay bằng Dung điệu nhưng nó hơn con Dung điệu ở chỗ nó có má lúm đồng tiền. Con gái mà có má lúm đồng tiền trông duyên tề.

Con Tũn chỉ có mỗi tật xấu là khoái chơi với thằng Hải cò. Gần đây, nhờ chiếc điện thoại di động của chú Nhiên, tôi rủ con Tũn đi chơi được hai lần. Nhưng từ ngày ba tôi cấm tôi nghịch điện thoại thì con Tũn lại tiếp tục cặp kè với Hải cò như trái đất quay quanh mặt trời khiến tôi chán đời khủng khiếp.

Tôi quyết định không thêm quan tâm đến con Tũn nữa. Tôi sẽ rủ con Dung điệu *đi dạo một chút, lai rai một chút* và cố nghĩ cách làm sao cho chuyện hẹn hò đó diễn ra trước mặt con Tũn.

Khi nổi sùng lên tôi nghĩ vậy, nhưng khi gặp con Dung điệu thì tôi không còn háo hức với ý định đó nữa. Tôi vẫn chờ đợi để nghe tiếng cười của nó reo lên giòn giã bên tai, nhưng lại chả muốn rủ nó đi chơi, chả hiểu tại sao.

Tất nhiên, bây giờ thì tôi hiểu. Bây giờ sau nhiều lần yêu, tôi nhận ra rằng không phải một cô Dung nào đó thay thế một cô Tũn nào đó trong trái tim một thằng cu Mùi nào đó sẽ làm hỏng định nghĩa về tình yêu mà vấn đề là khi một cuộc tình vừa đổ vỡ thì ngay sau đó người ta không thể nào hào hứng bắt đầu một cuộc tình mới nếu vết thương lòng chưa kịp lành miệng. Cũng như người ta không thể tiến hành tốt một cuộc chiến tranh trên đồng cỏ nát của cuộc chiến tranh trước đó nếu không có thời gian để hồi phục.

Hồi tám tuổi, tình yêu là một cái gì xa lạ với tôi. Nhưng dù không hẳn là yêu thì sự quyến luyến tự nhiên giữa một đứa con trai và một đứa con gái cũng tuân thủ theo những quy luật tình cảm y như quy luật mà đứa con trai đó và đứa con gái đó phải tuân thủ khi chúng lớn lên.

Chỉ vậy thôi mà tôi đâm chán.

Tôi không còn động lực.

Tôi tưởng sau khi gạt hái những tiếng cười của con Dung điệu, tôi sẽ sốt

sáng rủ nó đi chơi để chọc tức con Tuấn.

Nhưng trái tim tôi đã chống lại tôi.

Hơn nữa, những điểm 10 lúc bấy giờ đã không còn là một đỉnh cao để tôi chinh phục nữa. Tôi đã không còn thử thách.

Tôi chán học giỏi.

Tôi chán thuộc bài.

Nếu ngày nào tôi cũng thuộc bài vanh vách, cũng kiếm những điểm 10 một cách dễ dàng thì cuộc đời tôi lại rơi vào một sự đơn điệu mới, cũng tẻ nhạt hết như những ngày tôi tích cực sưu tập những điểm 4, điểm 5.

Tôi bắt đầu lơ là bài vở và một lần nữa lại làm ba tôi ứa lệ, lần này là vì thất vọng.

Mẹ tôi lại có dịp lo lắng:

- Con có bị sao không hả con?

Còn cô giáo thì xoay đầu tôi một cách điên cuồng theo mọi hướng, giọng nghi hoặc:

- Chẳng lẽ trung khu thần kinh của e lại nằm ở phía trước?

Chỉ có thằng Hải cò, con Tí sún và con Tuấn là vui mừng với sự tuột dốc của tôi. Trong mắt tụi nó, cái cảnh tôi quyết rời bỏ đỉnh cao vinh quang để quay về với những ngày tối tăm chắc cũng khá khá không kém gì một bậc đại thần treo ấn từ quan, gặt bỏ vinh hoa phú quý để trở về với cuộc đời dân dã bụi bặm.

Trong trường hợp này, khái niệm *người hùng* của trẻ con không phải bao giờ cũng ăn khớp với cách nghĩ của người lớn. Thế đấy!

chương 8

CHÚNG TÔI TRỞ THÀNH LỮ GIẾT NGƯỜI NHƯ THẾ NÀO

Như tôi đã nói, có rất nhiều lý do khiến bản tham luận mà các bạn đang đọc sẽ không bao giờ được trình bày trên diễn đàn, thậm chí không được gửi tới cuộc hội thảo theo đúng kế hoạch.

Lý do thứ nhất có tên Hải cò.

Lý do thứ hai có tên Tùn.

Lý do thứ ba hiển nhiên có tên là Tí sún.

Lý do thứ ba ghé đến thăm tôi vào một sáng chủ nhật đẹp trời. Đây mới là lý do quan trọng nhất khiến bản tham luận đáng lẽ đến nơi lý ra nó phải đến là cuộc hội thảo do UNESCO tổ chức thì cuối cùng nó lại rẽ ngoặt đến nhà xuất bản.

Con Tí sún, lạ lùng thay, đã bao nhiêu nước chảy dưới chân cầu, đã là mẹ của năm đứa con rồi mà khi gặp lại tôi, nó vẫn sún.

- Này em, sao em không chịu trông rặng đi.
- Em thích thế.
- Anh nghĩ chồng em thích thế thì đúng hơn.
- Đúng rồi. Em thích thế là vì chồng em thích thế.

Con Tí sún hồi tám tuổi là đứa hiền lành, chậm chạp, không giỏi khoa ăn nói. Bây giờ nghe cách đối đáp thông minh và thật thà của nó, tôi nghĩ nếu đi làm MC chắc chắn nó sẽ là MC số một.

Ở đời, lắm kẻ thông minh, cũng lắm người thật thà. Nhưng người nhiều thông minh thường ít thật thà. Và người nhiều thật thà lại ít thông minh. Thông minh bao giờ cũng khéo ăn khéo nói khéo ứng xử, mà điều gì khéo quá thì thường kém chân thật, khổ thế!

Con Tí sún là trường hợp đặc biệt. Nó vừa thông minh vừa thật thà.

Nói cách khác nữa, nó thật thà một cách thông minh.

2 lần 2 là 4 là một kết luận quá sức thật thà. Nhưng khi sự thật thà tiếp cận chân lý thì nó đồng thời cũng là sự thông minh.

Con Tí sún nói thật lòng mình, nhưng không xấu hổ cũng không uốn éo: *Em thích thế vì chồng em thích thế*. Vì vậy đó là một câu nói thông minh: nó chạm đúng vào bản chất tình cảm của con người.

Có vẻ như tôi khen con Tí sún hơi nhiều.

Chắc vì nó vẫn còn sún răng, Nghĩ là trông nó không khác mấy con Tí

sún tôi nhắc tới trong bản tham luận.

Nhưng hơn cả chuyện răng cở, tính tình con Tí sún sau bao nhiêu năm không gặp lại dường như vẫn không thay đổi.

Tôi hỏi nó:

- Có phải em đến đây vì bài viết của anh...

- Đúng rồi.

- Vậy chắc em đã biết là anh từ bỏ ý định lôi chuyện góc nghề hồi bé ra bêu riếu. – Tôi nói như hôm trước nói với con Tún, lưu loát và cay đắng – Anh quyết định thay đổi tên nhân vật...

- Chính vì vậy mà em đến đây. – con Tí sún cắt ngang lời tôi.

Tôi khoát tay:

- Em yên tâm đi, không có con Tí sún nào trong bài viết của a hết.

- Ý em không phải thế!

- Chứ ý em là thế nào? – Tôi mếu xệch miệng – Chẳng lẽ e muốn anh xé luôn bài viết này?

- À, không! – Con Tí sún kêu lên bằng giọng của một con mèo bị khếp tội oan (Vì thực tế tụi vừa chén sạch đĩa cá chiên của tôi là hai con mèo khác có tên là H và T.- *Chú thích: H và T tức là Hải cò và Tún*).

Tôi để mặc cho cơn phẫn nộ dần dặt:

- Tức là xé vẫn không chắc ăn. Vẫn còn dấu tích. Em muốn anh đốt bản thảo này?

- Anh ơi! - Con Tí sún bắt đầu giọng rơm rớm nước mắt – Hồng lẽ anh nghĩ em tệ đến thế sao? Em đến đây là để khuyên anh không sửa, không xé không đốt gì hết. Anh đừng có nghe lời hai người kia. Chuyện tụi mình hồi bé như thế nào anh cứ viết như vậy.

Tôi nhìn sững con Tí sún, sự nhớ ra cách đây bốn mươi năm nó từng là vợ tôi, một cô vợ hiền lành ngoan ngoãn. Chẳng lẽ vì những đứa con của nó bây giờ không phải là con tôi mà tôi nữ nghĩ xấu về nó?

Nếu như hồi tám tuổi tôi, tôi đã đưa tay lên cốc đầu mình mấy cái rồi.

- Anh xin lỗi...

Tôi nói sau, sau một hồi, và nhận ra mình không thể tìm thấy câu nói nào vô duyên hơn.

Con Tí sún quệt nước mắt:

- Cách xin lỗi hay nhất là anh nghe lời em.

Đôi mắt đầm lệ bao giờ cũng là đôi mắt đẹp, dù trước khi đầm lệ nó có xấu xí cỡ nào.

Những giọt nước mắt của con Tí sún rơi xuống trái tim tôi.

Tôi xụi lơ như người chết rồi:

- Anh sẽ nghe lời em.
- Anh sẽ không đốt bản thảo?
- Anh sẽ không đốt.
- Anh sẽ không xé nó.
- Anh sẽ không xé.
- Anh vẫn giữ nguyên tên nhân vật?
- Anh vẫn giữ nguyên.

Tôi đáp và ngạc nhiên quá thể về cái sự dễ dãi của mình.

Hồi xưa đâu có vậy. Cách đây bốn mươi năm, con Tí sún có lẽ cũng từng nuôi hy vọng tôi sẽ nghe lời nó, dù chỉ một lần. Nhưng hy vọng nhỏ nhoi đó, nó không bao giờ nuôi nổi.

Hy vọng trong lòng nó vừa lóe lên, đã bị tiếng quát của tôi làm cho tắt ngóm.

Ngày nào tôi cũng quát nó để sung sướng nhìn thấy nó rụt rè giương mắt ngó tôi và sau đó tuân lệnh tôi răm rắp.

Để cho đời bớt nhạt, một hôm tôi bảo nó:

- Tụi mình sẽ đi tìm kho báu.
- Kho báu ở đâu mà tìm?
- Tụi mình sẽ vượt biển khơi. Kho báu thường được chôn giấu ngoài đảo hoang.

- Eo ôi, còn bé như tụi mình làm sao vượt biển khơi được?

- Màỵ nhát gan quá! – Tôi nheo mắt nhìn con Tí sún – Tao xem phim, thấy cả khối người đóng bè vượt biển.

- Nhưng họ là người lớn.

Tôi nhún vai:

- Người lớn hay con nít gì cũng thế thôi! Quan trọng là có gan hay không!
- Nhưng người lớn thì không cần xin phép ba mẹ.

Con Tí sún làm tôi chưng hửng. Lý lẽ của nó hết sức đơn giản nhưng hết sức quan trọng. Quan trọng hơn cả chuyện có gan hay không. (Chà cái phẩm chất thật thà một cách thông minh, nó đã bộc lộ từ bé!).

- Ồ há. – Tôi hạ giọng – Thế thì tụi mình sẽ không vượt biển nữa. Nhưng tụi mình có thể vào rừng sâu hay lên núi cao.

- Rừng sâu hay núi cao thì cũng thế.- Con Tí sún lại nói, tự nguyện tròng vào mặt vẻ biết lỗi vì lại tiếp tục ngăn cản tôi – Chắc chắn ba mẹ sẽ không

cho tội mình ra khỏi nhà lâu như vậy.

- Ồ. – Tôi thở dài, hờn dỗi – Ba mẹ không bao giờ tin tội mình. Ba mẹ bao giờ cũng sợ tội mình lạc.

Tôi tiếp tục âm ức:

- Nếu tội mình không đi lạc thì ba mẹ lại sợ mình bị rắn rết hùm beo tha đi mất.

Thấy tôi buồn, con Tí sún buồn theo. Nó lắc cánh tay tôi, nói như an ủi:

- Đợi lớn lên đi anh. Khi trở thành người lớn, tội mình có thể đi bất cứ đâu mà không có ai cấm cản.

Nó lim dim mắt, xuýt xoa:

- Ôi, chỉ nghĩ tới thôi đã thấy thú vị rồi.

Một lần nữa, con Tí sún lại là người phát ngôn của chân lý. Nhưng ngay cả chân lý cũng có mặt thứ hai của nó. Sau này tôi dần dần khám phá ra rằng nếu khi còn bé tôi thường xuyên đau khổ vì không được làm những gì mình thích thì khi lớn lên tôi lại rơi vào những nỗi khổ đau khác vì có quá nhiều tự do để làm những điều mình thích, mà so với trẻ con thì những ý thích bốc đồng của người lớn thường là ngu ngốc và nguy hiểm hơn nhiều.

Người lớn tất nhiên cũng có những người lớn của mình. Nếu những nguyên tắc đạo đức là *bà mẹ* thì những nguyên tắc luật pháp là *ông bố* của người lớn: một bên đưa ra những khuyên giải nhẹ nhàng, một bên suốt ngày hăm hè và thốt ra những răn đe. Nhưng cũng giống như trẻ con, người lớn không phải lúc nào cũng biết vâng lời bố mẹ. Vì vậy mà tôn giáo xuất hiện. Tôn giáo xét về phương diện nào đó, cũng là đạo đức và pháp luật. Nó khuyên làm điều này, cấm điều kia. Nhưng vì tôn giáo xây dựng trên đức tin, nên con người ta làm theo mà không thắc mắc (theo kiểu con cái hay thắc mắc trước những mệnh lệnh của bố mẹ), bởi một thực tế là nếu không còn ai tin nữa thì con người cũng khó mà yên tâm về sự tồn tại của mình trên cõi đời.

Ôi, tôi lại nói lảng nhãng những gì thế này!

Tôi đang nói về tôi và con Tí sún, về kế hoạch truy tìm kho báu sắp sụp đổ thảm hại của chúng tôi.

Như vậy, chót lại chúng tôi không ra đảo được, cũng không lên núi hay vô rừng được. Tám tuổi thì khốn khổ khốn nạn thế đấy: Cuộc đời nhìn đi đâu cũng thấy rào cản giăng giăng.

Tôi ngó con Tí sún, thấy nó giống hệt một sinh linh bé bỏng đang ngụp lặn giữa một trần gian bao la, và nghĩ lại phận mình, tôi buồn tui thấy tôi

cũng thế, nhỏ nhoi và bất lực.

Tôi nhìn mông lung, đầu óc trống rỗng như căn nhà kho sau cơn hỏa hoạn, chưa biết phải nhét thứ gì vào đó để có cái mà xê dịch. Ánh mắt tôi chợt bắt gặp những cây mận trong khu vườn nhỏ phía sau nhà thằng Hải cò.

- Tí sún nè. – Mắt tôi sáng lên – Tao nhớ ra rồi. người ta cũng hay chôn kho báu trong vườn cây.

- Vườn cây á? - con Tí sún ngơ ngác hỏi lại, không biết tôi định dẫn dắt cuộc phiêu lưu này đến đâu.

- Ồ, vườn cây. – Tôi gật đầu, và chỉ tay về phía nhà Hải cò – Mà nhìn đi! Có thấy vườn mận sau nhà thằng Hải cò không?

Con Tí sún nhìn khu vườn đằng xa rồi quay lại nhìn tôi, chờ đợi:

- Thấy.

- Trong khu vườn đó chắc chắn người ta có chôn kho báu! – Tôi nói bằng giọng chắc nịch thậm chí vẻ mặt tôi còn quả quyết hơn cả giọng nói của tôi.

Con Tí sún bán tín bán nghi:

- Ai chôn hử anh?

- Một người nào đó. Có thể là ba mẹ Hải cò. Nhưng cũng có thể là người chủ cũ.

- Thế thì tui mình đi đào lên đi!

Con Tí sún hào hứng giục, không hẳn nó tin có ai đó chôn kho báu dưới gốc mận mà vì để khỏi phải nghĩ đến chuyện trốn ba mẹ ra đảo hoang hay vô rừng thăm, điều mà nó tin chắc một đứa điên điên như tôi sớm muộn gì cũng xúi nó làm.

Tham gia cuộc khai quật kho báu trong vườn nhà Hải cò có tất cả là bốn đứa.

Hải cò đương nhiên chiếm một suất, vì nó là chủ khu vườn. Con Tùn đương nhiên cũng chiếm một suất, vì thỉnh thoảng nó đóng vai vợ của Hải cò, tức là bà chủ của khu vườn.

Nhưng dĩ nhiên lý do quan trọng là bốn đứa tôi đều là bạn của nhau. Chúng tôi chia sẻ với nhau từ niềm vui nho nhỏ đến nỗi buồn lớn lao trong cuộc sống, từ lần roi ba mẹ thường quất vô mông cho đến kho báu vô giá sắp tìm được.

Nhưng có một lý do quan trọng hơn hết thảy: nếu không hì hục xới tung khu vườn lên để tìm kho báu thì cuộc sống của chúng tôi sẽ buồn tẻ đến nhường nào. Ăn, ngủ và học, ba cái món chán ngắt đó hổng lẽ chúng tôi cứ phải chất lên cuộc đời mình và kéo lê chúng hết ngày này sang ngày khác

như những con lừa thờ ngu ngốc.

Nếu không thể không thờ một thứ gì đó vào năm tám tuổi thì bọn tôi quyết định sẽ thờ kho báu.

Bốn đứa tôi đều thống nhất như thế và chọn một ngày nắng ráo chúng tôi bắt đầu đào xới khu vườn.

Công cuộc khai quật này được ba mẹ Hải cò ủng hộ hết sức nồng nhiệt. Họ nghĩ chúng tôi là những thợ làm vườn tự nguyện, nghĩa là những đứa trẻ ngoan.

Ba Hải cò xoa đầu tôi:

- Giỏi lắm, con trai.

Mẹ Hải cò rung rung khi nhìn con Tuấn xách thùng tưới chạy tới chạy lui:

- Cẩn thận kéo vấp té đó con.

Sau một tuần thì khu vườn không còn chỗ nào nguyên vẹn. Như những nhà khảo cổ, chúng tôi xới từng gốc cây, bụi cỏ, hết sức kỹ lưỡng. Nhưng kho báu vẫn chưa chịu hiện ra. Chúng tôi mỗi mòn chờ tiếng va của lưỡi cuốc vào nắp hòm gỗ, hoặc một vật gì cứng cứng như vàng hay kim cương nhưng hoài công. Thỉnh thoảng tay cuốc trên tay tôi và Hải cò cũng kêu đánh”cạch” một tiếng nhưng cái làm vang lên âm thanh hy vọng đó chỉ là những mảnh bát vỡ hay một thanh sắt han gỉ.

Sau mười ngày, đã xuất hiện trong vườn những hục hang và vài cái hố sâu hoắm.

Tới ngày thứ mười một, toàn bộ cây cối bắt đầu nói lời giã từ cuộc sống. Cành khô đi, lá rũ xuống và những trái mận quắt lại.

Buổi sáng ra thăm vườn, bàn tay ba thằng Hải cò không còn xoa đầu tôi nữa. Lòng mày dựng ngược, tay chỉ ra cổng rào, ông quát lên bằng cái giọng người ta chỉ dùng để quát kẻ cắp:

- Cút!

Mẹ nó nhìn những cành mận tàn héo bằng vẻ mặt còn tàn héo hơn, trông bà vô cùng đau khổ và mắt mát. Bà không quát tháo, mà rên lên:

- Ôi , lũ giết người!

Bọn tôi không định trở thành những kẻ sát nhân. Bọn tôi chỉ đi tìm kho báu nhưng có thể vì hăm dọa tàn phá khu vườn mà bọn tôi khiến mẹ Hải cò lẫn đùng ra chết cũng nên. Ý nghĩ u ám đó làm tôi run lên trong đầu.

Con Tuấn và con Tí sún chắc cũng nghĩ như tôi nên trong nháy mắt ba đứa tôi đã biến như khói.

Chỉ có Hải cò là không chạy đi đâu được. Vì nó không biết chạy đi đâu.

Đối với một đứa bé, ngôi nhà rất quan trọng. Một đứa bé sống trong nhà mình cũng tự nhiên và máu thịt như sống trong bản thân mình. Nó không thể chạy khỏi nhà mình, vì điều đó sẽ làm nó đau đớn. Cũng như một con thỏ không thể chạy ra khỏi bộ da của mình.

Chỉ có người lớn mới làm được điều kỳ cục đó. Trong một số trường hợp, *bản ngã* có thể biến thành *tha nhân*. Lớn lên, tôi nghe các triết gia khảo nhau như vậy.

chương 9

AI CÓ BIẾT BÂY GIỜ LÀ MẤY GIỜ KHÔNG

Hôm sau thằng Hải cò vác bộ mặt tang thương đến tìm tôi.

Trông bộ tịch hằm hằm của nó, tôi đoán chắc nó sắp trút lên đầu tôi một cơn bão rửa xả về chuyện tôi đã xúi cả bọn phá tanh bành khu vườn nhà nó.

Nhưng khi thấy vẻ mặt te tua không kém của tôi, cơn giận trong lòng nó đột nhiên nguội ngắt.

- Mà cũng bị ăn đòn à?

Thằng Hải cò hỏi bằng giọng sung sướng của người đang gặp hoạn nạn chợt thấy kẻ khác gặp hoạn nạn hơn mình.

- Ồ. – Tôi rầu rĩ, tay mân mê gò má sưng vù – Tối hôm qua ba mày xông xộc qua nhà tao.

Hải cò lo lắng nói, trông nó thấp thỏm như đang đứng trên ngọn núi lửa:

- Nếu vậy thì ba tao không chỉ qua mỗi nhà mày.

Như để chứng minh cho suy đoán của Hải cò, một chốc sau con Tũn và con Tí sún lếch thếch nối nhau tới, mặt mày nhàu nhò như quần áo vừa lấy vô từ dây phơi.

Tôi và Hải cò không hỏi, con Tũn và con Tí sún cũng không nói, nhưng nhìn bộ mặt héo úa của hai nhỏ bạn tôi biết tổng chuyện gì vừa xảy ra.

- Tại sao người lớn lại phạt tội mình nhỉ? – Tôi than thở bằng giọng của người suốt đời gặp toàn chuyện bất công – Bọn mình có làm gì sai đâu.

Hải cò lầu bàu:

- Khu vườn nhà tao...

Thấy Hải cò chuẩn bị giở giọng bắt đền, tôi nhìn con Tí sún:

- Bọn mình đâu có cố ý, Tí há?

Con Tí sún nhanh nhẩu phụ họa:

- Ồ, bọn mình không cố ý.

Con Tũn lần này đứng về phía tôi, có lẽ vì nó trót là một trong những đồng-thủ-phạm trong vụ này:

- Chẳng ai muốn làm chết khu vườn cả.

Hải cò bắt chợt nhận ra nó thuộc phe thiểu số, ngay cả con Tũn cũng ở bên kia chiến tuyến, liền thở đánh thượt, lặp lại như cái máy:

- Ồ, chẳng ai muốn làm chết khu vườn cả.

Không hiểu sao tôi vẫn tin rằng nếu chúng tôi không bị đuổi khỏi khu vườn, nếu công việc đào bới vẫn tiếp tục thì sớm muộn gì chúng tôi cũng sẽ

tìm thấy kho báu. Dường như mọi đứa trẻ đều tin rằng có một kho báu nào đó được cất giấu ở một nơi nào đó trên thế gian này đang chờ đợi tụi nó.

Thông thường, người lớn không phủ nhận niềm tin đó của trẻ con. “Kho báu à? Có đấy!”, người lớn mỉm cười dễ dãi, nhưng ngay sau đó họ lại bảo kho báu của con người là *tri thức*. Đại khái họ thích nói với con cái (như tôi vẫn thích nói với con tôi): “Con ơi, con phải chăm học. Tri thức là một kho báu vô giá. Tri thức là chìa khóa của cuộc sống. Có nó, con có thể mở được mọi cánh cửa”. Trong trường hợp này có lẽ người lớn nói đúng nhưng trong mắt một đứa trẻ tám tuổi, đã là kho báu thì dứt khoát phải có hình thù của một hòm vàng hay bát nhất là một thỏi kim cương.

- Con người ai chẳng thích đi tìm kho báu – Tôi sụt sịt nói – Ba mẹ mình cũng thế thôi. Thế mà mình lại bị phạt.

Như như bị khoét vào nỗi đau tích tụ lâu ngày, con Tuấn ảm ức tuôn trào:

- Bọn mình luôn luôn bị phạt. Trong khi ba mẹ mình thì chẳng bao giờ bị phạt.

Hải cò đột ngột bị sự xúc động nhấn chìm. Nó hài tội mẹ nó:

- Mẹ mình đã năm lần đánh mất chìa khóa xe, mười hai lần đánh mất chìa khóa tủ mà chẳng ai nói gì.

Con Tí sún không có mẹ. Nó chỉ có ba. Nó thút thít:

- Ba mình hứa với mình là sẽ bỏ rượu. Nhưng ba mình có giữ lời đâu.

Tôi đế ngay:

- Thế mà vẫn không bị đánh đòn roi nào.

Bị cuốn theo dòng thác cảm xúc mỗi lúc một mãnh liệt, bốn đứa tôi thi nhau kể tội ba mẹ. trong vòng vài phút, bọn tôi kinh ngạc nhận ra ba mẹ của bọn tôi khuyết điểm đầy rẫy, có lẽ nhiều hơn bọn tôi cả chục lần. Sau này tôi vẫn nói với con tôi (như ba mẹ tôi vẫn nói với tôi): Con cái không được phán xét ba mẹ, con à. Và thú thật khi nói như vậy tôi cũng không rõ tôi đang dạy con tôi cách thức làm người hay vì tôi sợ nếu tôi cho phép nó phán xét thì nó sẽ thấy người đáng bị quỳ gối nhiều nhất trong nhà là tôi chứ không phải nó. Khi thật!

Thực tế thì sống trên đời ai mà chẳng có khuyết điểm: Trong khi bọn trẻ con cố che giấu khuyết điểm của mình trong mắt người lớn thì người lớn cũng tìm mọi cách giấu giếm khuyết điểm của mình trước mắt trẻ con.

Nếu làm một cuộc so sánh thì rõ ràng trẻ con làm điều đó tốt hơn và khéo léo hơn, đơn giản là trẻ con sợ bị phạt. Người lớn che giấu khuyết điểm kém hơn, không phải vì vụng về hơn, mà do họ bất chấp. Trẻ con không thể phạt

họ và điều đó gieo vào đầu họ cái ý nghĩ tai hại rằng phạm khuyết điểm là đặc quyền của người lớn. Một đứa trẻ vô tình đánh một phát trung tiện giữa bàn ăn sẽ bị người lớn bộp tai ngay tức khắc nhưng nếu một người lớn cũng làm như vậy thì đứa trẻ (và những người chung quanh) chỉ biết cười xòa, trong khi thực ra cả hai đều đáng phê phán như nhau và nếu phải tha thứ thì đứa trẻ đáng được tha thứ hơn.

Trẻ con không những thường xuyên bị phạt (bởi với một đứa trẻ thì có hàng trăm thứ lỗi làm để mắc phải, từ chuyện không thuộc bài, làm bản tập vở đến chuyện mãi chơi hay quên ngủ trưa), mà còn thường xuyên bị phạt oan.

Người lớn thường thích cường điệu nỗi cô đơn trong cuộc sống, thích ca cẩm rằng biết tìm đâu cho ra một người tri kỷ trong khi chính trẻ con mới cảm nhận điều đó sâu sắc hơn ai hết. Đứa trẻ trót lỡ tay đánh vỡ một cái tách hay cái lọ hoa, trong đa số các trường hợp đều bị cả ba lần mẹ xúm vào tấn công, thêm sự phụ họa của anh chị nếu đứa trẻ xui xẻo đó không những có anh mà còn có cả chị. Đứa trẻ sẽ thấy mình bị hiếp đáp, và chắc chắn sẽ thấy oan ức nếu thủ phạm làm vỡ lọ hoa là con mèo hậu đậu nhưng nó không đủ thì giờ để phân bua trước cơn giận dữ của người lớn, nhưng ngay cả khi nó có cơ hội nói lên sự thật giữa những tiếng thút thít thì cũng chẳng ai tin nó.

Có lẽ trên cõi đời này không có đứa trẻ nào chưa từng oán trách ba mẹ.

Sau này khi đã là một ông bố, tôi luôn thận trọng khi quở trách con cái để tránh xảy ra những vụ án oan nhưng thú thật xóa nhòa được lẫn ranh giữa trẻ con và người lớn cũng khó ngang với việc xóa bỏ ranh giới giàu nghèo trong xã hội. Về tâm lý, người lớn luôn cho mình đứng về phía chân lý, nếu xảy ra một sai lầm nào đó thì phần nổi đương nhiên thuộc về trẻ con.

Tôi đã cảm nhận được sự bất công đó, ngay vào năm tám tuổi, lúc tôi tiếp tục mân mê đôi gò má rất bồng. Và tôi tin rằng cả khối trẻ con trên đời này cũng đang nghĩ rằng không có ai hiểu mình, kể cả những người thân thiết nhất và đó là tâm trạng thật sáu khổ, người lớn chưa chắc đã sánh bằng.

Ngay sau khi kể tội các bậc làm cha làm mẹ, chúng tôi cảm thấy cần phải thành lập một phiên tòa.

Những ngày hôm trước, nếu bốn đứa tôi hăng hái giành nhau làm ba mẹ thì bây giờ lại tranh nhau đến khô cả cổ để được làm con cái.

Phải tranh giành thôi, vì đây là phiên tòa vô tiền khoáng hậu: trẻ con xử người lớn!

Rốt cuộc, sau một hồi giằng co, Hải cò và con Tùn giật được chiếc ghế

quan tòa.

Tôi và con Tí sún đành phải đóng vai bị cáo.

Hải cò nện lọ mực xuống mặt bàn đánh “cốp”, mặt khó dăm dăm:

- Ba đi đâu mà giờ này mới về? Ba có biết bây giờ là mấy giờ rồi không?

Tôi lí nhí:

- Ồ, ba gặp mấy người bạn... vui miệng làm mấy ly...

- Tuần trước ba say rượu, ủi xe vô gốc cây, phải đưa đi cấp cứu, ba hỏng nhớ hả?

Tuần trước ba thằng Hải cò có say rượu ủi vô gốc cây và tỉnh dậy ở bệnh viện với cái đầu băng trắng thiet. Bữa đó ai cũng tưởng ba nó tiêu rồi.

Tôi tắc lưỡi:

- Nhớ chứ sao không.

- Nhớ sao ba còn tiếp tục say rượu? Rủi ba có mệnh hệ gì thì vợ con bỏ cho ai nuôi? – Hải cò quát lớn nhưng giọng nó chuyển qua ghen ghét như ai bị bóp mũi, chắc nó chột hình dung đến cảnh chẳng may nó mồ côi cha.

Tôi gục đầu xuống:

- Ba biết lỗi rồi.

Hải cò nhìn tôi (chắc nó nghĩ nó đang nhìn ba nó nên mắt nó ngân ngấn nước), giọng dài ra:

- Câu này nghe quen quá, ba.

- Con yên tâm đi. Đây là lần cuối cùng ba hứa với con. – Tôi nói, giọng cảm động, vì tôi cũng đang rùng mình tưởng tượng đến cảnh ba thằng Hải cò nằm bẹp trên chiếc băng-ca không bao giờ ngồi dậy nữa.

Hết ba tới mẹ. Con Tũn nhìn con Tí sún bằng ánh mắt ngán ngấm:

- Thiet tình con không biết nói sao nữa, mẹ à.

Con Tí sún đổi chân hai, ba lần, mặt lộ vẻ bồn chồn, như thể nó biết nó tội lỗi đây mình.

Con Tũn đột nhiên nức nở:

- Mẹ không bao giờ tôn trọng con hết. Hu hu hu.

Con Tí sún mặt mày xanh lè:

- Nín đi con. Con nói sao ấy chứ. Mẹ luôn luôn thương con mà.

- Con nói mẹ không tôn trọng con chứ đâu có nói mẹ không thương con.

Trước ánh mắt ngơ ngác của con Tí sún, con Tũn âm ứ dần từng tiếng:

- Thương là khác. Còn tôn trọng là khác.

Con Tũn bắt đầu kể tội mẹ nó:

- Hôm trước đi mua áo, mẹ hỏi con thích chiếc áo màu xanh hay chiếc áo

màu vàng. Con nói con thích áo màu vàng. Tưởng sao, mẹ nói: Thôi, mua áo màu xanh đi con. Mặc màu xanh cho mát.

Con Tí sún nhìn chiếc áo màu xanh con Tũn đang mặc, cố nín cười:

- Ờ... ờ...

- Xưa nay chuyện gì cũng vậy. – Con Tũn tiếp tục thút thít – Mẹ hỏi ý con, nhưng rốt cuộc mẹ đều làm theo ý mẹ.

- Ờ.. ờ...

- “Ờ” gì mà”ờ” – Con Tũn giận dỗi – Nếu mẹ không tôn trọng con thì mẹ còn hỏi ý kiến của con để làm gì. Từ nay trở đi, mẹ thích gì mẹ cứ làm, đừng bao giờ hỏi con nữa.

- Mẹ xin lỗi...

Con Tũn vừa dứt lời, thằng Hải cò đã nôn nóng tiếp theo ngay, như thể đang chờ sẵn:

- Mẹ còn cái tật nói dai nữa.

Con Tí sún tròn xoe mắt:

- Mẹ mà nói dai á?

- Chứ còn gì nữa. – Hải cò nhăn nhó – Năm ngoái con lỡ làm mất chiếc xe đạp, thế mà mẹ cứ lôi chuyện đó ra nói hoài. Hôm qua mẹ vẫn còn nhắc trong bữa ăn, cứ như thể con làm mất cả trăm chiếc xe ấy...

- Ủa, mẹ có nhắc hả con? Làm gì có!

- Thế ai vẫn hay nói câu” Xe đạp mà nó còn làm mất được thì cái gì mà nó không làm mất”? Đó không phải là câu nói ưa thích nhất trong năm của mẹ sao?

Tôi thở một hơi dài khi nghe thằng Hải cò tố khổ mẹ nó. Ở trên bàn công tố viên, con Tũn cũng sụp mặt xuống. Rõ ràng cái tật của mẹ Hải cò cũng là cái tật của mẹ tôi và mẹ con Tũn. Mẹ con Tí sún không mắc phải cái tật đó chẳng qua do bà mất sớm.

Phiên tòa hôm đó kéo dài khá lâu và kết thúc trong niềm hân hoan của cả bốn đứa tôi. Chúng tôi cảm thấy lấy lại được sự công bằng, đã xả được bao nhiêu là ảm ức, đã tưởng tượng ra được cảnh người lớn chân thành xin lỗi trẻ con về bao nhiêu là khuyết điểm mà nếu trẻ con không vạch ra thì người lớn không bao giờ nhận thấy.

Hôm đó, chúng tôi sống như trong mơ – một giấc mơ có lẽ mọi trẻ con trên trái đất đều ao ước.

Chỉ tiếc là giấc mơ đó phù du quá. Từ phiên tòa trở về, tôi vừa đun dầu vô nhà, ba tôi đã đón bằng một tiếng quát:

- Con đi đâu mà giờ này mới về? Con có biết bây giờ là mấy giờ rồi không?

Oái oăm thay, công tố viên Hải cò vừa quát tôi một giống y như thế, chỉ khác một chút ở cách dung các đại từ nhân xưng:

- Ba đi đâu mà giờ này mới về? Ba có biết bây giờ là mấy giờ rồi không?

chương 10

VÀ TÔI ĐÃ CHÌM

Hải cò và cu Tùn bây giờ phủ nhận tất tần tật những điều đó. Cái phiên tòa “phạm thượng” kia dĩ nhiên tụi nó càng cố quên đi. Nhưng dẫu sao hồi tám tuổi, tôi và con Tí sún chắc chắn không thể xoay chuyển thế giới theo ý mình nếu không có sự tham gia nhiệt tình của hai đứa nó. Bây giờ ngồi lần giờ lại những ký ức như lật từng trang nhật ký, tôi vẫn bắt gặp một cảm giác bồi hồi khi nhớ đến những gì đã xảy ra trong những năm tháng đó.

Sau này, khi đã là một người lớn hẳn hoi, tôi luôn cảm thấy chột dạ khi có một đứa bé nhìn tôi chằm chằm, cái cảm giác của tôi lúc đó là cảm giác nhột nhột của người bước ra phố mà quên cái nút áo hay nút quần.

Thực ra thì tư cách cũng cần cài nút, nhưng lúc quên cài thì chúng ta thường không thấy cảm giác nhột nhột. Nhiều người lớn có khuynh hướng coi trọng sự ngay ngắn của quần áo hơn là sự ngay ngắn của tư cách. Bởi quần áo luộm thuộm dễ dàng bị người khác phát hiện còn sự luộm thuộm của tư cách là cái gì đó khó phát hiện hơn và khi bị phát hiện thì lại có vô số lý do để bào chữa.

Nhưng người lớn đánh lừa người lớn dễ hơn là đánh lừa trẻ con. Bởi người lớn tiếp nhận thế giới bằng óc phân tích, còn trẻ con cảm nhận thế giới bằng trực giác.

Xem cái cách thằng Hải cò và con Tùn đối xử với tuổi thơ của tụi nó thì biết. Những gì trực giác thời ấu thơ mách bảo là hay đẹp thì bây giờ tụi nó dung lý trí để sỗ toẹt hết. Cứ như thể trực giác là cây bút xanh của học trò, còn lý trí là cây bút đỏ của thầy cô.

Tụi nó phủi kỷ niệm như phủi bụi, nhằm phi tang quá khứ.

Nhưng đó là thứ bụi kim cương.

Tôi đã gom những hạt bụi óng ánh đó để đúc thành bản tham luận của tôi. À không, bây giờ thì những gì tôi viết ra không phải để trình bày trong cuộc hội thảo *Trẻ em như một thế giới* nữa. Con Tí sún đã bày cách cho tôi: Tham luận trong một hội thảo khoa học đương nhiên buộc phải đề cao tính xác thực, đó sẽ là lý do để Hải cò và con Tùn phản đối thậm chí kiện cáo về những gì tôi mô tả về tụi nó, nhưng nếu đây là một cuốn tiểu thuyết thì quyền hư cấu của tác giả sẽ đảm bảo cho tôi tránh xa những kiện tụng lằng nhằng. Thậm chí nếu cần tôi sẽ để một dòng chữ ngay trang đầu cuốn sách” Tất cả những nhân vật và tình tiết trong cuốn sách này đều do tác giả tưởng tượng

ra, nếu có sự trùng hợp ngẫu nhiên thì đó là chuyện ngoài ý muốn, tác giả không chịu trách nhiệm”. Tôi đã từng thấy những cuốn sách ghi như thế, và thật mừng là con Tí sún đã ân cần nhắc cho tôi nhớ điều đó.

Từ khi tìm ra lối thoát, tôi không còn ngần ngại khi nhìn thấy số phone của *ông giám đốc* Hải cò và *bà hiệu trưởng* Tũn hiện ra trên màn hình điện thoại của tôi nữa.

Tôi hét vào ống nói:

- Yên tâm, yên tâm! Sẽ không có bất cứ một bản tham luận nào!

- Yên chí, yên chí! Ủy ban UNESCO của Liên hiệp quốc sẽ không biết ở Việt

chương 11

TRANG TRẠI CHÓ HOANG

Như vậy, cuối cùng cuốn sách này đã được viết ra. Nó đã được bắt đầu vào một ngày tám tuổi tôi thấy cuộc sống sao mà tẻ nhạt và kết thúc vào một ngày tám tuổi khác tôi khám phá ra cuộc sống không còn tẻ nhạt nữa, nhưng sao mà buồn quá.

Tâm hồn con người từ khi sinh ra giống như mặt hồ phẳng lặng cho đến khi nổi buồn đầu tiên được cuộc đời ném xuống.

Từ ngày con Tùn ra đi, đối với tôi cuộc sống đã bắt đầu có mùi vị, dù đó là thứ mùi vị không dễ chịu nhưng nhờ nó mà tôi không cảm thấy nhạt miệng khi thử nếm cuộc sống.

Như bạn biết đấy, tôi đã làm mọi cách để không phải nghe thứ âm thanh đều đều, đơn điệu và mòn mỏi của bánh xe thời gian lăn qua đời tôi.

Tôi cùng Hải cò, con Tùn và con Tí sún nghĩ ra hết trò này đến trò khác để thu xếp cuộc sống theo ý mình, trong đó lắm trò ngu ngốc nhưng cũng không ít trò thông thái.

Khi còn lại ba đứa ở thị trấn buồn tẻ tuổi thơ tôi, chúng tôi lại tiếp tục bày ra hàng mớ những trò quái chiêu khác, như nhúng đầu vào lu nước xem đứa nào nín thở lâu hơn đứa nào và một lần tôi suýt chết khi con Tí sún đè cả hai tay lên cổ tôi để mong tôi thắng bằng được thằng Hải cò.

Chúng tôi chạy như điên trong đêm để khi ngược mắt lên sung sướng thấy mặt trăng đang đuổi theo mình.

Chạy chán, chúng tôi đem chiếc thau đặt ngoài sân, đổ nước vào rồi đặt ngựa tằm kiếng soi mặt trong đáy thau để xem cầu vồng hiện lên khi mặt trăng chiếu vào.

Nhưng có lẽ trò thú vị nhất là nuôi chó hoang.

Chẳng hiểu sao thời gian đó rất nhiều chó hoang đi lạc vào thị trấn. Có khi hai, ba con lách thếch cặp kè nhau như một lũ trẻ đi bụi.

Chúng lang thang khắp các ngã đường, lê la và sục sạo trong chợ, thỉnh thoảng tạt vào nhà chúng tôi.

Tôi giữ lại một con, lấy com nguội cho nó ăn và nói với Hải cò và con Tí sún:

- Tụi mình sẽ mở một trang trại nuôi chó.
- Để làm gì? – Con Tí sún ngơ ngác.
- Tụi mình sẽ huấn luyện chúng thành những con chó thông minh, biết

nghe lời.

- Để làm gì? – Tới phiên thằng Hải cò thắc mắc, nó hỏi y hết con Tí sún.

- Sao lại để làm gì. Sau đó tụi mình sẽ đem bán. Được cả khối tiền!

Kiểm được tiền mà không phải ngửa tay xin ba mẹ là ước muốn của mọi đứa trẻ trên đời. (Người lớn không vậy. Có nhiều người lớn thích xin xỏ. Người lớn làm ra tiền và có thừa tiền để mua một chiếc vé xem kịch, xem ca nhạc, vé vào cổng một khu vui chơi nhưng người lớn lại thích kỳ kèo xin cho thêm một tấm vé mời dù rất nhiều trường hợp họ nhận được tấm vé mời kèm theo cái nhăn mặt khó chịu của người cho. Điều đó thật khó hiểu dù cho nó thật dễ hiểu!)

Kể từ hôm đó, chúng tôi thi nhau giữ lại bất cứ con chó hoang nào lạc vào nhà hoặc đi ngang qua trước cửa.

Trang trại nuôi chó đặt bản doanh tại nhà con Tí sún vì nhà nó rộng và ba nó hầu như đi vắng suốt ngày.

Tôi và thằng Hải cò có nhiệm vụ huấn luyện và cung cấp thực phẩm cho lũ chó.

Về công tác huấn luyện chó thì đứa nào cũng giành được là huấn luyện viên. Chúng tôi suýt ẩu đả nhau vì chiếc ghế vinh quang này nếu con Tí sún không can ngăn và đưa ra một đề nghị hết sức thông minh là tôi và Hải cò thay nhau mỗi đứa giữ chức huấn luyện viên một ngày.

Thằng Hải cò ngồi nhồm trên gót chân, tay giữ chặt con chó có cái tên hết sức quý tộc là Hoàng tử bé. Nó liếc tôi và con Tí sún:

- Tụi mày xem này!

Nói xong, nó ném chiếc dép ra xa, rồi lập tức buông con Hoàng tử bé ra, miệng “xùy, xùy” thật lớn.

Hoàng tử bé hăng hái lao theo chiếc dép.

Hải cò ra lệnh:

- Ngậm lấy!

Hoàng tử bé ngoan ngoãn ngậm chiếc dép.

- Giỏi lắm! Đem lại đây! – Hải cò hét lớn, trông nó khoái chí ra mặt.

Con Hoàng tử bé giả điếc, ngậm chiếc dép chạy luôn ra đường.

Hải cò cụt hứng:

- Chắc tại tao la lớn quá. Nó tưởng tao mắng nó.

Hải cò vọt chạy ra đường, rượt theo con chó gốc gác.

Năm phút sau, nó lại một tay ôm cổ con Hoàng tử bé, tay kia lăm lăm chiếc dép.

- Nào, làm lại nào!

Hải cò ném chiếc dép và con chó lại lao đi.

Lần này Hải cò không dám la lớn nữa. Vừa thấy con Hoàng tử bé ngoạm được chiếc dép, nó kêu khe khẽ” Lại đây! Lại đây !”, giọng năn nỉ thấy tội, tay búng tróc tróc.

Con chó quay cổ nhìn, lưỡng lự một giây, rồi nhả chiếc dép ra, phóng vụt về phía Hải cò.

Trong khi tôi và con Tí sún ôm bụng cười ngặt nghẽo thì Hải cò thò tay cốc đầu con Hoàng tử bé:

- Mày đúng là ngu như chó!

Bữa đó, huấn luyện viên Hải cò dạy chó đến mệt nhoài. Trong khi con Hoàng tử bé vẫn tung tăng vui vẻ thì Hải cò thở không ra hơi, trông nó vừa mệt vừa chán đời khủng khiếp.

Tôi cười khi khi:

- Xem tao đây nè. Muốn huấn luyện chó thành công phải thưởng cho nó. Mày xem các tiết mục xiếc thú trên tivi thì biết. Dù là dạy chó, cá heo, cọp hay sư tử, bao giờ người dạy thú cũng cho nó ăn một thứ gì đó.

Tôi kêu con Tí sún kiếm một cái bánh, bẻ ra từng mẩu nhỏ.

Tôi dứ dứ mẩu bánh trước mặt con Hoàng tử bé, giọng nghiêm trang:

- Nghe đây, nhóc! Nếu mày nhặt chiếc dép đem về cho tao, tao sẽ thưởng cho mày mẩu bánh này.

Con Hoàng tử bé vẫn nhìn lom lom mẩu bánh trên tay tôi, nước dãi chảy ướt hai bên mép. Tôi trông thái độ của nó, ngờ rằng nó chưa nghe tôi nói gì, bèn cẩn thận và chậm rãi lặp lại một lần nữa, rồi cao giọng:

- Nhớ chưa?

Nghe tôi lớn tiếng, con Hoàng tử bé nhấc mắt lên khỏi mẩu bánh để nhìn tôi với vẻ thăm dò, nhưng chỉ một giây sau, như không chịu được con đòi hỏi của dạ dày, ánh mắt nó lại rớt xuống mẩu bánh trên tay tôi, chân căng cựa quậy một cách bồn chồn.

Tôi nóng ruột liệng chiếc dép ra xa, quát:

- Mày nhặt chiếc dép đem về đây rồi sẽ được ăn.

Con Hoàng tử bé bỗng chẳng buồn nhúc nhích, ánh mắt nó vẫn xẹt qua xẹt lại giữa mẩu bánh và gương mặt tôi một cách khấn trương.

Thấy Hoàng tử bé giả điếc, Hải cò và con Tí sún cười hích hích khiến tôi nhột nhạt như có ai cù.

Hải cò còn chọc quê tôi:

- Tưởng sao! Dạy cho con Hoàng tử bé không thèm nghe lời mình, tao cũng làm được.

Tôi liếc con Tí sún, đỏ mặt chống chế:

- Tao quên. Trước tiên cần phải làm gương cho nó.

- Làm gương là sao hả anh?

- Là làm mẫu cho nó xem trước. – Tôi gãi cằm, giảng giải – Bọn chó là chúa ngốc. Nếu không biểu diễn cho nó xem qua một lần con Hoàng tử bé sẽ chẳng hiểu mình muốn gì ở nó.

Tôi trút những mẫu bánh vụn lên chiếc ghế thấp, hai bàn tay phúi phúi đập đập một hồi, rồi bò xuống nền đất, dặn con Tí sún:

- Bây giờ tao đóng vai con Hoàng tử bé, mày liệng chiếc dép cho tao lượm về, sau đó mày dứt bánh cho tao ăn.

- Em hiểu rồi. Thế là con Hoàng tử bé sẽ bắt chước làm theo.

Con Tí sún cười khúc khích. Nó rút chiếc dép dưới chân liệng tuốt đằng góc nhà, ra lệnh:

- Nào, lượm chiếc dép đem lại đây cho chị!

Tôi bò lom khom trên hai đầu gối, tay chống xuống đất, lết lại chỗ chiếc dép.

Chiếc dép dơ hầy, lúc đầu tôi định nhặt bằng tay nhưng sợ làm như vậy con Hoàng tử bé sẽ không lãnh hội được trọn vẹn bài học, tôi liềm nín thở cúi xuống ngoạm chiếc dép vô miêng.

Khi quay lại, tôi sững sốt thấy con Hoàng tử bé không thèm quan tâm gì đến tôi. Nó đang chồm lên ghế, tỉnh bơ ngoạm hết mẫu bánh này đến mẫu bánh khác. Cứ như thể tôi là con chó thật và nó là tôi thật.

Tôi nhả chiếc dép hôi rình trong miêng ra, giận dữ:

- Hoàng tử bé! Mày học hành kiểu gì thế hả?

Con chó nghe tôi hét, hoảng hồn thả hai chân trước xuống khỏi ghế, ngoái cổ nhìn tôi.

Tôi chưa nguôi tức:

- Mày là chó chứ tao đâu phải là chó. Tại sao trong khi tao ngoạm dép thì mày ngoạm bánh hả?

Tôi hầm hầm chạy lại chiếc ghế, tính cốc cho nó một phát vào đầu nhưng con Hoàng tử bé đã nhanh chân lui mất, kết thúc luôn buổi huấn luyện đầu tiên của tôi và Hải cò, tất nhiên là kết thúc theo cái cách chúng tôi không hề muốn.

Suốt một tuần lễ tiếp theo, công tác huấn luyện chó của chúng tôi không

tiến triển thêm được bước nào. Trong khi đó, những lời ca than của các bậc phụ huynh ngày một nhiều.

Ba mẹ tôi và ba mẹ Hải cò bắt đầu nhìn hai đứa con bằng ánh mắt nghi ngờ khi thức ăn trong tủ chạn thường xuyên biến mất. Đến khi phát hiện chúng tôi đang nuôi một bầy chó hoang tại nhà con Tí sún thì sự nghi ngờ chuyển thành đe dọa.

Ba tôi hăm he:

- Mà mà còn đánh cắp thức ăn trong tủ lần nữa là tao chặt tay mày nghe, cu Mùi!

Ba thằng Hải cò chắc cũng hù dọa nó bằng những lời na ná như ba tôi nên những ngày sau mỗi khi qua thăm trang trại huấn luyện chó nó chỉ dám lặn trong áo vài mẩu cơm cháy.

Lẽ ra người có đủ bực dọc nhất để phê phán bọn tôi là ba con Tí sún. Không thể bảo việc con gái ông biến ngôi nhà sạch sẽ và yên tĩnh thành một trại nuôi chó chộn rộn và thoang thoảng mùi cứt đại là một hành động đáng để người lớn hoan nghênh.

Thế nhưng ông không la rầy hay trách móc bọn tôi một lời và điều đó khiến tôi và Hải cò đồng ý một cách rung rung rằng nếu có một người cha tốt nhất trên đời thì đó chính là ba con Tí sún.

Quan niệm đó chỉ đổ vỡ khi chúng tôi phát giác bầy chó hoang trong trang trại cứ lần lượt biến mất từng con một.

Thoạt đầu chúng tôi nghĩ những con chó đó đã trốn nhà ra đi để thỏa mãn nỗi đam mê về một cuộc sống dọc đường gió bụi. Nhưng đến một ngày con Tí sún tình cờ bắt gặp ba nó đang chén chú chén anh với ba thằng Hải cò trong quán rượu lão Ba Đục, trước mặt là một mâm thịt được tô điểm bởi lá mơ và củ riềng thì bọn tôi đã đau xót hiểu ra những chú chó khôn khổ đó đã thực sự ra đi đến cõi nào trong trần gian đầy bụi bặm này.

Trang trại chó giải tán kể từ ngày đó, không kèn không trống. Giấc mơ kiếm tiền của những chú nhóc cô nhóc tám tuổi cũng tan thành mây khói. Chỉ tiếc là con Tỉn đã ra đi, nếu không bốn đứa tôi thế nào cũng lập một phiên tòa để kể tội ba con Tí sún. Ông thật là may.

chương 12

CUỐI CÙNG LÀ CHUYẾN TÀU KHÔNG CÓ NGƯỜI SOÁT

Nhiều người bảo thịt chó rất ngon. Thậm chí có người bảo bên Hàn Quốc, có cả một ngành công nghệ chế biến thịt chó. Vì thịt chó là món ăn khoái khẩu của người Hàn.

Người phương Tây ghê sợ điều đó. Người phương Tây rất yêu quý vật nuôi, đến mức có người bảo rằng ở phương Tây cá đối tượng mà xã hội quan tâm được xếp theo thứ tự: trẻ em, phụ nữ, chó mèo, cuối cùng mới đến đàn ông. Đó là lý do vì sao rất nhiều nhân vật nổi tiếng ở phương Tây kịch liệt phản đối khi Hàn Quốc được Liên đoàn bóng đá thế giới chọn là một trong hai quốc gia tổ chức World Cup 2002.

Lúc tôi đang ngồi viết lại câu chuyện này, trong vòng bán kính một cây số tính từ chỗ tôi ngồi có ít nhất năm nhà hàng đặc sản, ở đó người ta quảng cáo và bày bán không thiếu một món ăn lạ lẫm nào: nai, chồn, rắn, tê tê, nhím, thằn lằn núi, đà điểu...

Tôi đã thử ăn một vài món trong số đó và thú thật là chẳng thấy ngon lành gì, hoặc nếu cảm thấy ngon vì lạ miệng thì cũng không ngon đến mức muốn ăn lại lần thứ hai.

Thực ra, các món ăn ngon nhất luôn luôn vẫn là các thức ăn quen thuộc: các loại thịt heo, bò, gà... Trước khi heo, bò, gà trở thành gia súc, chắc chắn loài người đã có hàng ngàn năm dùng răng và lưỡi sàng lọc các loại thịt trên trái đất. Tổ tiên chúng ta dĩ nhiên đã thử nếm qua các thứ thịt nai, chồn, rắn, tê tê, nhím, thằn lằn núi, đà điểu và vô số các động vật khác (bây giờ gọi là đặc sản) lẫn chó, ngựa, mèo, heo, bò, gà (lúc đó còn gọi là chó rừng, ngựa rừng, mèo rừng, heo rừng, bò rừng, gà rừng) và cuối cùng đã đi đến kết luận: các loại thịt heo, bò, gà là tuyệt nhất. Từ phán quyết đó, heo rừng, bò rừng, gà rừng đã được nuôi dưỡng và thuần hóa để trở thành nguồn cung cấp thực phẩm vĩnh viễn cho con người. Đó là một lựa chọn vô cùng sáng suốt và có giá trị ở mọi không gian và thời gian: cho đến nay ba loại thịt trên chiếm nhiên chiếm một vị trí không thể thay thế trên bàn ăn của mọi gia đình từ Đông sang Tây.

Chó đã không được chọn lựa làm thực phẩm, hiển nhiên là có lý do của nó, không chỉ vì nó có khoái khẩu và bổ dưỡng hay không. Loài người thuần hóa ngựa để cưỡi, trâu để kéo cày, mèo để bắt chuột và chó để trông nhà, và

quan trọng hơn là để làm bạn với con người, đặc biệt làm bạn với trẻ con.

Tôi, thằng Hải cò và con Tí sún không thể nói với Hoàng tử bé “Thịt của bạn ngon lắm”. Mọi đứa trẻ khác cũng không thể nói với mọi con chó khác những lời như thế. Đơn giản, trẻ con không bao giờ nhìn chó như nhìn một món ăn, dù gươm kẻ cổ.

Còn tại sao chó trở thành bạn của con người thì có lẽ tôi không cần phải giải thích. Tôi tin bất cứ ai đọc cuốn sách này cũng từng có một con chó là bạn. Với một đứa trẻ, thềm ăn thịt một con chó cũng chẳng khác nào thềm ăn thịt một đứa bạn thân của mình. Điều đó đáng kinh sợ, vì đứa trẻ khi đó sẽ giống như những con yêu tinh ăn thịt người trong các câu chuyện cổ.

Đó là lý do tại sao bọn tôi quyết định giải tán trại chó hoang trong đau đớn, mặc dù để làm được điều đó thật là vất vả.

Lũ chó không chịu ra khỏi nhà dù bọn tôi thi nhau hò hét, quát tháo, mắng mỏ, dậm chân thành thịch và dứ dứ nắm đấm trước mặt chúng.

Cuối cùng, tôi, thằng Hải cò và con Tí sún mỗi đứa ẵm một con trên tay, chạy rã cả chân để đến một nơi xa nhất có thể, thận trọng đặt chúng xuống để rồi ngán ngẩm nhận ra khi tụi tôi quay về thì bọn chó vẫn lẻo đẻo sau lưng.

Chẳngặng đừng, con Tí sún quyết định đóng cổng rào nhốt lũ chó bên ngoài và chúng tôi đã trải qua những ngày cắn rứt khi phải chứng kiến lũ chó con nằm con ngồi chầu chực suốt ngày đêm bên ngoài cổng nhà con Tí sún, thốc thồm nhìn vào.

Ngày con chó cuối cùng thất thủ bỏ đi cũng là ngày bọn tôi chạm đến đáy của sự chịu đựng. Ba đứa tôi đều kiệt sức và đồng loạt lăn ra ôm một trận ra trò.

Cuộc đời như vậy là đã tồi tệ nhạt, theo cái cách số phận dành cho mỗi người.

Nỗi buồn về sự ra đi của lũ chó hoang chồng lên nỗi buồn về sự ra đi của con Tún đã khiến một chú bé tám tuổi phải kiễng chân lên để tập làm người lớn.

Tôi nghĩ ngợi hơn, sầu tư hơn, và nhường như không còn háo hức sắp xếp lại thế giới nữa. Tôi biết mình không thể khơi dòng đời theo bản vẽ trong đầu tôi, và nếu tôi có cố khơi theo hướng này thì dòng đời vẫn chảy theo hướng khác. Thôi, chuyện đó hẵng để sau này, mặc dù khi trở thành người lớn chúng ta thường có xu hướng bơi theo những dòng chảy đã được người khác khơi sẵn, như xe cộ luôn tuân thủ luật giao thông, chỉ để được an toàn.

Bên cạnh cái dở, người lớn tất nhiên cũng có cái hay của người lớn. Tôi là

người lớn, nếu tôi không nghĩ vậy có khác gì tôi phủ định chính mình. Nhưng mà đó là sự thật. Trẻ con cũng yêu ba mẹ, cũng biết ba mẹ yêu mình nhưng đón nhận sự chăm sóc đó một cách hồn nhiên, chẳng nghĩ ngợi gì. Lòng hiếu thảo đối với ba mẹ, chỉ người lớn mới cảm nhận đầy đủ. Đặc biệt khi người lớn đó sinh con, nuôi con và vất vả vì con thì sự cảm nhận đó càng sâu sắc hơn nữa. Vì vậy mà các bậc làm cha làm mẹ không nên lo lắng thái quá (khi tôi khẳng định rằng mọi đứa trẻ trên thế giới này đều từng oán trách ba mẹ) vì những đứa con oán trách ba mẹ nhiều nhất sau này sẽ là những đứa con biết ơn ba mẹ nhiều nhất, trong đó có cả lý do là hồi nhỏ đã trót oán trách ba mẹ nhiều quá.

Người lớn còn có cái hay nữa là thỉnh thoảng vờ vịt một cách đáng yêu. *Như ông giám đốc Hải cò và bà hiệu trưởng Tũn...*

Khi cuốn sách này phát hành được hai ngày, tôi chết điếng người khi nhắc thấy chiếc xe hơi quen thuộc của Hải cò đỗ xích trước cửa.

Một mình Hải cò tìm tới gây sự tôi đã hãi, đằng này lục tục leo xuống xe ngoài Hải cò còn có thêm con Tũn.

Ôm kè kè một chồng sách bên hông như thể ôm bom, cả hai xồng xộc bước vào nhà.

Tôi vội vã lao ra chặn ngay cửa, như muốn dùng thân mình lấp nỗi nguy hiểm:

- Này, này... cậu...

Trái với sự mong đợi của tôi, Hải cò toét miệng cười:

- Tụi này đến chúc mừng cậu đây.

Trước bộ mặt chắc là rất đần đần của tôi, Hải cò, với con Tũn theo sau, đi thẳng vô trong, đặt chồng sách trên tay xuống bàn – cả hai đứa.

Tôi nhìn hai chồng sách, há hốc miệng khi nhận ra đó là cuốn sách tôi vừa in:

- Các cậu định làm gì thế?

- Còn làm gì nữa!- Hải cò vẫn tròn lên mặt nụ cười rạng rỡ - Mua sách của cậu, đem tới nhà cậu thì là để xin chữ ký của cậu chứ còn làm gì!

Tôi không biết tôi đã ngồi vào bàn bằng cách nào. Tôi ngược nhìn hai đứa bạn trước mặt bằng ánh mắt của người vẫn chưa ra khỏi cơn mộng du:

- Thế các cậu không giận mình à?

Con Tũn trưng ra bộ mặt ngây thơ:

- Giận chuyện gì hả anh?

- Thì các cậu chả bảo mình đem chuyện hồi bé của các cậu ra bêu riếu là

gì!

- Ôi, sao mà cậu ngốc thế! – Hải cò kêu lên, giọng lớn đến mức có thể cảm tưởng nó đang cố đánh thức cả thị trấn – Tụi này nói như vậy là để cậu đẹp quách cái bản tham luận vớ vẩn của cậu đi. Một tuổi thơ tuyệt vời như thế mà đem ra viết tham luận trong hội nghị thì phí quá.

Tôi cười như mếu:

- Thế ra việc mình quyết định viết những câu chuyện hồi bé thành sách là nằm trong ý đồ của các cậu sao?

Con Tùn hít vô một hơi, mặt nó ửng lên như tráng men:

- Anh ơi, đó là một ý đồ tốt đẹp.

Tôi nhìn sững con Tùn:

- Em không ngại học sinh và phụ huynh học sinh biết được chuyện hồi tám tuổi em đã nhận được một tin nhắn nóng bỏng...

- Thú thật là em đã quên mất chuyện đó rồi. Bao nhiêu năm rồi còn gì! – Con Tùn chép miệng và khi nói tiếp thì mặt nó lộ vẻ xúc động – Bây giờ em đọc lại, em mới chợt biết là suýt chút nữa em đã đánh rơi một kỷ niệm đẹp. Có gì đâu mà ngại hả anh. Ai mà chẳng biết anh đã nhắn tin cho em một cách trong sáng...

Tôi len lét nhìn Hải cò:

- Nhưng một ông giám đốc hồi bé từng lập một phiên tòa...

- Lập hay không lập cũng thế thôi! Mỗi đứa trẻ đều có một phiên tòa trong lòng mình. – Hải cò nhip những ngón tay lên mặt bàn làm phát ra những tiếng lách cách như để đệm cho câu nói – Người lớn cần phải biết rằng trẻ con cũng thường xuyên phán xét họ nghiêm khắc không kém gì họ phán xét chúng. Điều đó sẽ giúp cho người lớn chú ý đến cách sống của mình.

Hải cò nhe răng cười:

- Tôi không tin người lớn sẽ cách chức tôi chỉ vì hồi bé tôi từng lập một phiên tòa kẻ tội người lớn.

Suốt cuộc gặp gỡ, tôi nói rất ít, không phải vì không có gì để nói mà vì thằng Hải cò và con Tùn đã chiếm diễn đàn một cách thô bạo trong buổi sáng hôm đó, chỉ để bóc cuốn sách của tôi lên mây. Suốt hai tiếng đồng hồ, tôi như bị nhấn chìm dưới một cơn bão những lời có cánh.

Ngày hôm sau con Tí sún tới và tôi hết sức ngạc nhiên thấy nó chẳng hề ngạc nhiên khi tôi kể cho nó nghe về cuộc viếng thăm của Hải cò và con Tùn.

- Em biết chuyện đó từ lâu rồi. – Nó mỉm cười với vẻ biết lỗi.

- Thì ra em cố tình giấu anh. – Tôi dựng mắt lên, giận dữ nói – Cả ba

người toa rập với nhau?

- Bởi vì trong bốn đứa, anh là người gìn giữ kỷ niệm tốt nhất, cũng là người duy nhất có khả năng kể lại câu chuyện tuổi thơ.

- Tiếc thật!- Tôi bất giác buông tiếng thở dài và nhìn ra sân nắng, đột nhiên bắt gặp mình băng khuâng – Chúng mình đã ở quá xa sân ga tuổi nhỏ.

- Nhưng cuốn sách của anh là chiếc vé tuyệt vời. – Đôi mắt con Tí sún long lanh – Với chiếc vé đó, tụi em đã lên được chuyến tàu tuổi thơ. Tụi em đã có dịp quay về.

- Bây giờ thì em nấu mì gói đã ngon chưa? – Tự nhiên tôi hỏi.

- Còn anh thì sao? Anh vẫn đang đi tìm kho báu chứ? – Con Tí sún không đáp lời tôi mà mỉm cười hỏi lại. Cứ như thể hai đứa tôi vẫn đang còn ở trên tàu.

Khi đọc đến những câu đối thoại ngớ ngẩn này, giả định là bạn đang cầm cuốn sách của tôi trên tay, tôi tin rằng bạn đang nhìn thấy tôi, Hải cò, con Tuấn và con Tí sún – những nhân vật chính của câu truyện lan man này. Tôi tin như vậy vì tôi tin bạn đang ngồi cùng bọn tôi trên một chuyến tàu từ khi trang sách đầu tiên mở ra trên tay bạn.

Chiếc vé đi tuổi thơ đó, bạn cứ giữ kỹ trong túi áo, vì không có người soát vé trên chuyến tàu đặc biệt này.

Bạn có thể trở về thăm lại thời thơ ấu của mình bất cứ lúc nào, hay nói khác đi lúc nào mà bạn nhận ra rằng thỉnh thoảng tắm mình trong dòng sông trong trẻo của tuổi thơ sẽ giúp bạn gột rửa những bụi bặm của thế giới người lớn một cách diệu kỳ.

Ờ, tám tuổi, vẫn là trong trẻo lắm, vẫn khát khao cuộc sống cho dù lúc tám tuổi bạn có thể rầu rầu nói: “*Một ngày, tôi chợt nhận thấy cuộc sống thật là buồn chán và tẻ nhạt*”. Câu nói yếm thế đó của một đứa trẻ có thể bắt đầu cho một cuốn sách vui nhộn. Nhưng bây giờ, đã lớn, nếu một ngày bạn cảm thấy sự bế tắc của cuộc sống gieo vào đầu bạn ý nghĩ ảm đạm đó thì rất có thể đó là khởi đầu cho một câu chuyện tẻ hại và chân trời có khả năng khép lại trước mắt bạn.

Vì vậy, để sống tốt hơn đôi khi chúng ta phải học làm trẻ con trước khi học làm người lớn, tôi đã nghĩ như vậy khi ngồi cặm cụi gõ cuốn sách này...

TPHCM, tháng 1-2008

Table of Contents

- Chương 1: Tóm lại là đã hết một ngày
- Chương 2: Bố mẹ tuyệt vời
- Chương 3: Đặt tên cho thế giới
- Chương 4: Buồn ối là sâu
- Chương 5: Khi người ta lớn
- Chương 6: Tôi là thằng cu Mùi
- Chương 7: Tôi ngoan trong bao lâu
- Chương 8: Chúng tôi trở thành lũ giết người như thế nào
- Chương 9: Ai có biết bây giờ là mấy giờ không?
- Chương 10: Và tôi đã chìm
- Chương 11: Trang trại chó hoang
- Chương 12: Cuối cùng là chuyến tàu không có người soát vé